

# thánh kinh

nguyệt - son



Đọc trong số này :

PHÓ SỰ SỐNG MÌNH \* PHƯƠNG - PHÁP, MỤC - TIÊU \* CÂY  
BÚT CHÌ \* LÒNG TÔI CÒN SỪNG-SỐT \* MỘT VÀI TƯ-TƯỢNG \*  
CÔNG VIỆC CỦA NGƯỜI TRUYỀN-ĐẠO \* BA-RA-BA \* NHỮNG  
BỨC THƯ CỦA LÍNH \* LÀM SÀO GIẢI-QUYẾT VẤN-ĐỀ \* ĐẸP  
LÒNG ĐỨC CHÚA TRỜI \* ĐỒNG LÚA NON: ĐỊA - VỊ LOÀI  
NGƯỜI - CÓ BAO NHIÊU THIẾU - NHI TIN CHÚA VÀ ĐƯỢC  
CỨU - DẮT VỀ CHÚA - ĐAM TRẺ MẮT DẠY \* THÁNH-KINH  
ĐẠI-CƯƠNG \* CHỨNG-THỰC QUYỀN CHÚA \* TIN-TỨC H.T. \*

Thơ: ĐÊM TÀN - ĐƯỢC THẤY \* Nhạc: HỒI NGƯỜI ÍT  
ĐỨC-TIN \* Ảnh Bìa trước: HỘI-ĐỒNG BỒI-LINH THANH-NIÊN  
KHU-VỰC QUẢNG-TRỊ TẠI NHÀ THỜ XUÂN-NAM.

Cơ - quan  
bồi - linh  
Hội - thánh  
Tin - lành  
Việt - nam

**369**

THÁNG MƯỜI

1969



# THƯ VIỆN CƠ ĐỐC – Christian Library

Địa chỉ: R3-84 Hưng Gia 1, P. Tân Phong, Q. 7, TP. Hồ Chí Minh

SĐT: (+84-28) 5410.9708 - Email: [info@VNChristianLib.org](mailto:info@VNChristianLib.org)

Website: [thuviencodoc.org](http://thuviencodoc.org)

## QUY ĐỊNH SỬ DỤNG TÀI LIỆU SỐ TẠI TRANG WEB THUVIENCODOC.ORG

1/ Tài liệu số được lưu trữ và cung cấp tại website *thuviencodoc.org* do Thư Viện Cơ Đốc quản lý theo quy định pháp luật Việt Nam về sở hữu trí tuệ.

Quy trình số hóa và sử dụng các tài liệu số của Thư Viện Cơ Đốc luôn tuân thủ nghiêm ngặt pháp luật Việt Nam về quyền sở hữu trí tuệ.

2/ Tài liệu số truy cập từ website *thuviencodoc.org* gồm phần lớn là những tài liệu được số hóa từ các đầu sách sẵn có trong Thư Viện Cơ Đốc (*từ nguồn tự bổ sung, từ nguồn cho, tặng của các tác giả, Bạn đọc khắp nơi*) và từ nguồn do Thư Viện Cơ Đốc sưu tầm.

- Việc tái sử dụng phi thương mại các tài liệu số từ website *thuviencodoc.org* với mục đích đọc hiểu, học tập hoặc sử dụng để nghiên cứu khoa học là miễn phí. Bạn đọc được tự do sử dụng và phải tự chịu trách nhiệm pháp lý trong khuôn khổ pháp luật Việt Nam khi thực hiện các công việc liên quan về sở hữu trí tuệ. Việc trích dẫn các nội dung trong các tài liệu số này, cần ghi rõ nguồn trích dẫn từ '*thuviencodoc.org*'.

- Việc tái sử dụng với mục đích thương mại đối với bất kỳ một phần trong mỗi tài liệu, một phần hoặc toàn bộ tài liệu số từ website *thuviencodoc.org* phải được sự đồng ý bằng văn bản chính thức của người có thẩm quyền của Thư Viện Cơ Đốc. Thư Viện Cơ Đốc không chịu trách nhiệm với bất kỳ thiệt hại, tổn thất nào của bên thứ ba có liên quan dưới bất kỳ hình thức nào đến các tài liệu số từ website *thuviencodoc.org*.

3/ Điều kiện để sử dụng các tài liệu số của Thư Viện Cơ Đốc là tuân thủ theo yêu cầu của pháp luật Việt Nam về sở hữu trí tuệ. Trường hợp tái sử dụng thương mại hoặc phi thương mại tại một quốc gia khác, cần tuân thủ theo luật pháp về sở hữu trí tuệ của quốc gia đó.

4/ Người sử dụng tài liệu số cam kết tuân thủ các điều kiện sử dụng trên, cũng như tuân thủ theo pháp luật Việt Nam về sở hữu trí tuệ. Trường hợp không tuân thủ, phải tự chịu trách nhiệm trước pháp luật Việt Nam về vi phạm của mình.

# thánh kinh

nguyệt - son



Đọc trong số này :

PHÓ SỰ SỐNG MÌNH \* PHƯƠNG - PHÁP, MỤC - TIÊU \* CÂY  
BÚT CHÌ \* LÒNG TÔI CÒN SỪNG-SỐT \* MỘT VÀI TƯ-TƯỢNG \*  
CÔNG VIỆC CỦA NGƯỜI TRUYỀN-ĐẠO \* BA-RA-BA \* NHỮNG  
BỨC THƯ CỦA LÍNH \* LÀM SÀO GIẢI-QUYẾT VẤN-ĐỀ \* ĐẸP  
LÒNG ĐỨC CHÚA TRỜI \* ĐỒNG LÚA NON: ĐỊA - VỊ LOÀI  
NGƯỜI - CÓ BAO NHIÊU THIẾU - NHỊ TIN CHÚA VÀ ĐƯỢC  
CỨU - DẮT VỀ CHÚA - ĐAM TRẺ MẮT DẠY \* THÁNH-KINH  
ĐẠI-CƯƠNG \* CHỨNG-THỰC QUYỀN CHÚA \* TIN-TỨC H.T. \*

Thơ: ĐÊM TÀN - ĐƯỢC THẤY \* Nhạc: HỒI NGƯỜI ÍT  
ĐỨC-TIN \* Ảnh Bìa trước: HỘI-ĐỒNG BỒI-LINH THANH-NIÊN  
KHU-VỰC QUẢNG-TRỊ TẠI NHÀ THỜ XUÂN-NAM.

Cơ - quan  
bồi - linh  
Hội - thánh  
Tin - lành  
Việt - nam

**369**

THÁNG MƯỜI

1969



## ĐỂ XỨNG - ĐÁNG VỚI QUYỀN PHÉP ĐỨC CHÚA TRỜI ĐÃ BAN CHO CHÚNG TA

Quyền-phép Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta mọi điều thuộc về sự sống và sự tin-kính, khiến chúng ta biết Đáng lấy vinh-hiến và nhơn-đức mà gọi chúng ta, — và bởi vinh-hiến nhơn-đức ấy, Ngài lại ban lời hứa rất quý rất lớn cho chúng ta, hầu cho nhờ đó anh em được lánh khỏi sự hư-nát của thế-gian bởi tư-dục đến, mà trở nên người dự phần bôn-tánh Đức Chúa Trời. Vậy nên, về phần anh em, phải gắng hết sức thêm cho đức tin mình sự nhơn-đức, thêm cho nhơn-đức sự học-thức, thêm cho học-thức sự tiết-độ, thêm cho tiết-độ sự nhịn-nhục, thêm cho nhịn-nhục sự tin-kính, thêm cho tin-kính tình yêu-thương anh em, thêm cho tình yêu-thương anh em lòng yêu-mến. Vì nếu các điều đó có đủ trong anh em và đầy-dẫy nữa, thì ắt chẳng để cho anh em ở dưng hoặc không kết quả trong sự nhận-biết Đức Chúa Jê-sus-Christ chúng ta đâu.

*II Phi-e-rơ 1 : 3-8*

**thánh kinh**  
*nguyệt san*

CƠ - QUAN BỒI - LINH  
HỘI - THÁNH TIN - LÀNH

TÒA-SOẠN VÀ QUẢN-LÝ  
14 Hồng-Bàng, Saigon 5  
Hộp thư 329, Saigon

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút  
MỤC-SƯ ĐOÀN-VĂN-MIÊNG

Tổng Thư-ký Tòa-soạn  
MỤC-SƯ NGUYỄN-THANH-HẰNG

Quản-ly  
MỤC-SƯ LƯU-VĂN-MÃO

LỆ MUA BÁO

Một năm 12 số : 150 đồng  
Một số : 15 đồng

Xả thuyết

« Chẳng có sự yêu thương nào lớn hơn là vì bạn hữu mà phó sự sống mình ».

GIẢNG 15 : 13

# PHÓ SỰ SỐNG MÌNH

C UỐI tháng 8 vừa qua, một lần nữa tôi lại được dịp đến thăm Hội-thánh Chúa tại Ban-Mê-Thuột. Cũng một lần nữa, tôi thấy di-tích tàn-phá hôm Tết Mậu-Thân, đồng thời cảnh ấy nhắc cho tôi nhớ 6 giáo-sĩ bị sát hại mà phần đông trong vòng họ đang độ thanh niên.

Họ đã tình-nguyện đến phục-vụ Chúa tại Việt-Nam, mặc dầu họ biết rằng cái giá mà họ phải trả là rất đắt, vì Việt-Nam đang trong thời chiến, nhưng họ đã vui lòng chấp-nhận. Nên trước khi lên đường sang Việt-Nam, họ phải viết một chúc thư để lại tại văn-phòng Nữ-u-ớc, báo trước rằng nếu họ phải bị thiệt-

mạng thì con-cái của họ sẽ được giao cho ai để nhờ bảo-dưỡng. Dầu sự chết đã xảy đến với họ một cách quá ư đột-ngột, song ai nấy đã sẵn-sàng, nên thiết-tưởng không có gì làm cho họ kinh-khủng, rùng-rời, mà trái lại « sự bình-an của Đức Chúa Trời vượt quá mọi sự hiểu-biết đã giữ-gìn lòng và ý của họ trong giờ nguy-kịch đó.

Các giáo-sĩ bị sát hại tại Ban-Mê-Thuột là những người bạn chí-thân của tôi. Mỗi lần tôi đến Ban-Mê-Thuột vì công-tác của Hội-thánh đều được họ tiếp đón nồng-nhiệt. Tương-giao với họ, tôi cảm thấy tâm-hồn khoan-khoái, hăng-say trên đường chức-vụ. Họ là những tôi-

tờ tận-tụy và trung-thành của Chúa, là những bạn đồng công đắc-lực của chúng ta trong công-trường thuộc-linh, là những anh chị em yêu-dấu của chúng ta trong đại gia-đình Hội-thánh. Họ đã về nước Chúa như những chiến-sĩ khải-hoàn, để lại nơi lòng tôi một nỗi mến-tiết sâu-xa, một mối kỷ-niệm đậm-đà, một gương hy-sinh xán-lạn. Nhưng đâu phải riêng cho tôi mà thôi, bèn là chung cho Hội-thánh Việt-Nam, nhứt là anh chị em Radé, Mnong, Jarai, v.v...

Thấm-nhuần tình-thương bao-la của Chúa, không còn có sự hi-sinh nào là lớn quá cho họ, lại cũng không có tình thương nào lớn hơn là vì bạn-hữu mà phó sự sống mình, nhưng không những vì bạn-hữu mà cũng vì kẻ chưa hề quen-biết họ, thậm-chí cũng vì kẻ thù của họ nữa. Nguyên sự chết của 6 giáo sĩ nói trên sẽ gieo vào lòng đồng-bào và Hội-Thánh Kinh cũng như Thượng những hột giống sống và kết quả hàng vạn linh hồn được cứu. « Vì giọt huyết của kẻ tử-đạo là hột giống của Tin-lành ». Ngoài ra sự chết của họ còn là một cơ-kích-thích, thách-thức những thanh-niên nam nữ ở khắp nơi sốt-sắng dâng mình cho công-cuộc truyền-giáo trong nước cũng như ngoài nước. Sáu Giáo-sĩ đó là ông N. R. Ziemer, cô C.R. Griswold, ông thân sinh cô Griswold, cô R.N. Wilting, ông C.E. Thompson, bà C.E. Thompson.

Nhắc lại chuyện cũ để chúng ta có dịp suy-gẫm, nhứt là nghiêm-chỉnh xét mình đang đứng đâu, đang làm gì, sống cho ai, có thái-độ nào. Chúng ta tự-hào là kẻ theo Chúa, chúng ta có sốt-sắng, sẵn-sàng phó sự sống của mình vì người khác hay chỉ là kẻ tự-kỷ, lấy chính mình làm trung-tâm? Chúng ta có khóc vì thương-yêu đồng-bào hư-mất hay chỉ khóc vì thương-yêu mình không

được toại-nguyên? Chúng ta có than thở vì mình không phục-vụ người khác được bao nhiêu, hay chỉ than thở vì không được người khác nghĩ đến? Chúng ta hối-tiết vì mình đã kết quả cho Chúa quá ít, hay hối-tiết vì đã hy-sinh cho Chúa quá nhiều?

Xin Chúa cho chúng ta có con mắt mở ra để thấy sự đau-khò của kẻ khác. Nào hàng đoàn người đang đau ốm, tật-nguyên cô-đơn, đói-rét, lại có vô số người xem như vui-vẻ, giàu-sang, hoàn-toàn hạnh-phúc, kỳ thật gia-đình của họ là một thảm-kịch, tâm-tư của họ là một bãi tha-ma hoang lạnh.

Chúng ta là những con-cái của Đức Chúa Trời đang trong cơn thử-thách vì đau yếu, thiếu-thốn, tang-chế, hoặc bị bắt-bớ, sỉ-nhục, vu-oan, hay quay mặt khỏi chính mình mà hướng về đồng-bào xung-quanh, để thấy và biết rằng trong mọi ngườiit rần-gian này, chúng ta là kẻ có phước hơn hết, hầu cho chúng ta không còn quá yêu mình mà sinh ra buồn-tủi, phàn-nàn, nhưng sẽ quá yêu đồng-bào mà bận-tâm lo nghĩ đến họ. Nhờ đó, chúng ta sẽ không còn đòi hỏi người khác sẽ làm chi cho tôi; nhưng luôn luôn tự-vấn tôi sẽ làm chi cho anh em tôi, cho đồng bào tôi.

Nguyên chúng ta có con mắt như Chúa Jê-sus đã có: Khi Ngài thấy đoàn dân đông thì động lòng thương-xót, vì họ khốn-cùng và tan-lạc như chiên không có kẻ chăn». Vì thương-yêu đồng-bào, chúng ta sẽ sẵn-sàng phó sự sống mình vì họ. Có như vậy, chương trình TRUYỀN ĐẠO SÂU RỘNG mới thực hiện được và 10 triệu linh-hồn mới được cứu-rỗi.

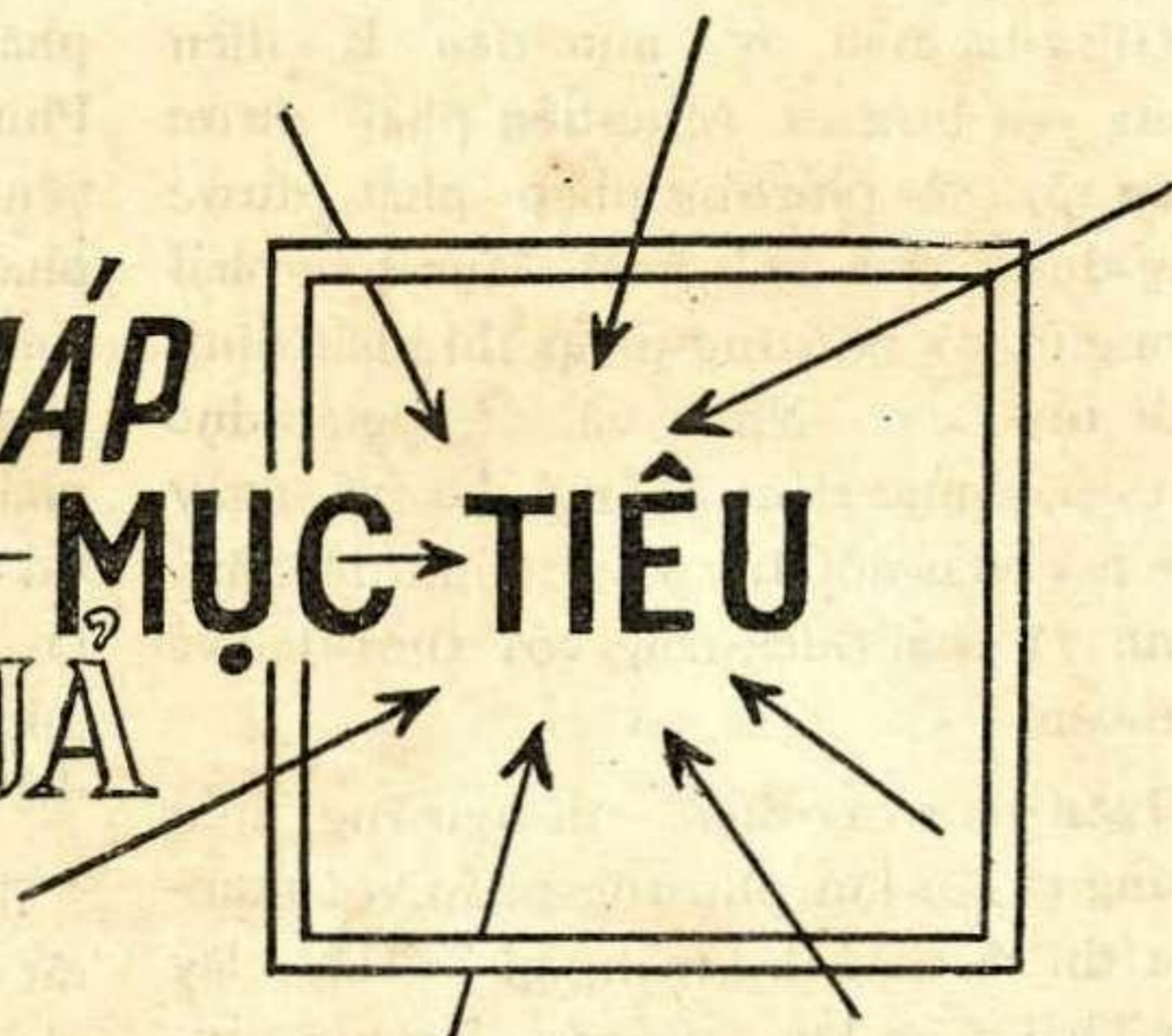
Mục-sư ĐOÀN-VĂN-MIÊNG

THÀNH-KINH N.S.

# PHƯƠNG-PHÁP

## MỤC-TIÊU

## HIỆU-QUẢ



▪ Y-sĩ HUỖNH DUY THỰC

*Mục-sư QUOC FOC WO dịch*

Có lẽ chúng ta thường thấy rằng trong giới Cơ-đốc-giáo hay có nhiều sự mâu thuẫn và lộn-xộn trong nếp sống. Tôi nghĩ rằng trong những nguyên-nhân trọng-yếu của sự-kiện ấy là vì tư-tưởng của người ta không rành-mạch. Họ đã đem những phương-pháp, mục-tiêu và hiệu-quả về tín-ngưỡng mà kể như là một. Thế rồi điên-đảo, đảo-điên, tạo nên nhiều sự lộn-xộn không cần phải có.

Thí-dụ như cha mẹ đưa con-cái vào một trường học. Đó chỉ là một thứ phương-pháp để giáo-dục con-cái, mà mục-tiêu là để cho con-cái được giáo-dục, hầu đạt được cái hiệu-quả là chúng có thể sinh sống cách độc-lập và biết xử-thế làm người. Trong thí-dụ này, chúng ta có thể thấy rằng phương-pháp, mục-tiêu và hiệu-quả tuy bất-đồng nhưng nó vẫn hồ-tương liên-quan mật-thiết lắm. Cho nên nếu chúng ta không để ý sẽ có thể lẫn-lộn thứ-tự mà này sinh ra những điều lộn-xộn.

Trong học-đường, việc thi-cử là một phương-pháp giáo-dục, nhờ đó học-sinh và giáo-sư có thể biết sự học-tập tiến-triển ra sao. Song nếu chúng ta biến sự thi-cử thành ra một mục-tiêu. Giáo-sư vì việc thi-cử mà dạy, còn học-sinh cũng vì thi cử mà sống chết, làm như thế ắt sẽ tạo nên sự thất-bại trên giáo-dục. Học-đường chỉ sản-xuất những nhân-tài để thi-cử, ngoài ra không có lành nghề về môn nào nữa thì thật là đáng tiếc lắm.

Như vậy, nếu chúng ta quá ư chú-trọng về phương-pháp mà không nắm chặt mục-tiêu, đến nỗi lấy phương-pháp thay thế cho mục-tiêu, thì sẽ tạo nên hậu-quả không tốt. Hoặc giả, có khi chúng ta bị hấp-dẫn bởi một ít hiệu-quả, đến nỗi đem hiệu-quả biến thành mục-tiêu. Như những tín-đồ đầu-tiên, có nhiều người vì tín-ngưỡng mà tuân-đạo. Một tín-đồ trung-tín cho đến chết là một sự làm chứng rất tốt-đẹp. Thế nhưng, chúng ta cũng biết có nhiều người vì tuân-đạo mà tuân-đạo. Họ cố ý làm ra nhiều điều bất-hợp-lẽ để chết một cách oanh-oanh liệt-liệt. Những người ấy đã lẫn-lộn phương-pháp, mục-tiêu và hiệu-quả.

Giữa ba điều ấy, mục-tiêu là điều trọng-yếu hơn cả. Mục-tiêu phải được nhận rõ, và phương-pháp phải được ứng-dụng cách linh-hoạt. Mục-tiêu phải nắm giữ, và phương-pháp thì nhất-định phải tùy cơ. Như về việc giáo-dục con-cái, mục-tiêu chẳng hề vì ngày giờ mà biến-đổi tùy theo trình-độ văn-minh và phải thích-ứng với thời-đại và nhu-cầu.

Trên phương-diện tín-ngưỡng nếu chúng ta lẫn-lộn phương-pháp với mục-tiêu thì sẽ có ảnh-hưởng gì? Hãy lấy Do-Thái giáo làm gương. Trong tôn-giáo ấy, mục-tiêu là làm tuyền-dân của Đức Chúa Trời «Phải hết lòng, hết tánh, hết ý kính-mến Đức Chúa Trời người» «Phải thương-yêu kẻ lân-cận như mình». Lúc ban đầu Đức Chúa Trời dùng Môi-se ban luật-pháp cho người Y-sơ-ra-ên để hướng-dẫn họ đạt đến mục-tiêu nêu trên. Và theo những năm, tháng và thời-đại trôi qua, truyền-thống luật-pháp của người Do-Thái càng ngày càng tăng-gia, các nghi-lễ và các kỳ lễ càng ngày càng tỏ ra trọn- vẹn. Rốt cuộc, một người Do-Thái có đến mấy trăm giáo-quy bảo họ cái gì nên làm, cái gì không nên làm. Các nhà văn-sĩ và người Pha-ri-si lại chuyên-chú nghiên-cứu và giảng-giải những điều-lệ và luật-pháp ấy luôn, và kết-quả là họ đã làm cho phương-pháp trở thành mục-tiêu, đem việc tuân-hành luật-pháp biến thành chính-yếu, đến nỗi mục-tiêu chân-chính hóa ra lộn-xộn, hư-phiếm và giả-hình «lọc con mòng mà nuốt con lạch đà». Họ giữ luật-lệ và các kỳ lễ rất cần-thận nhưng lại đem Đấng vô-tội là Jê-sus đóng đinh chết trên thập-tự-giá. Đem phương-pháp biến thành mục-tiêu, kết-quả là lăm to, lẫn-lộn. Sự thất-bại của Do-Thái giáo đã làm gương răn dạy chúng ta đây! Vậy thì phải chăng phương

pháp là không trọng-yếu? Không! Phương-pháp và mục-tiêu đều trọng-yếu cả, nhưng trình-độ trọng-yếu khác nhau. Cả hai tuy có liên-quan với nhau, song mỗi cái điều có cương-vị khác nhau. Nếu chúng ta chỉ chú-trọng về phương-pháp mà không làm cho mục-tiêu rõ-rệt thì sẽ hóa ra dị-đoan, trái lại, nếu chúng ta có mục-tiêu rõ-rệt mà không có phương-pháp chính-đáng thì cũng không thể nào đạt đến điều mong-muốn.

Trên tín-ngưỡng về Đấng Christ, có rất nhiều phương-pháp mà chúng ta cần phải biết. Thí-dụ như việc nói tiếng lạ. Đó là một thứ phương-pháp giúp chúng ta đạt đến mục-tiêu để người nói và Hội-thánh đều được xây-dựng. Song nếu có ai kể việc nói tiếng lạ là mục-tiêu, lấy việc ấy làm đối-tượng để theo đuổi, thì người ấy dễ trở nên dị-đoan, đem đạo-lý thập-tự-giá là quyền-năng của Đức Chúa Trời biến thành sự ngu-dại.

Cũng một lẽ ấy, đọc Kinh-thánh, cầu-nguyện, nhóm lại, dạy trường Chúa-nhật v.v... thấy đều là các phương-pháp trong tín-ngưỡng, chớ không phải là mục-tiêu đâu. Thí-dụ, như chúng ta đều biết rằng cầu nguyện là trọng-yếu, song nếu chúng ta quên lửng cái mục-tiêu của sự cầu-nguyện thì sẽ sanh ra hỗn-loạn. Chính Chúa Jê-sus giảng-thế là để làm theo ý-chỉ của Cha, thậm-chí chịu chết trên thập-tự-giá để làm nên sự cứu chuộc cho tội-nhân. Ngài có một mục-tiêu rất rõ-rệt trong khi sống trong thế-gian. Kinh-Thánh chép rằng khi Ngài càng gần mục-tiêu thì cầu-nguyện càng nhiều hơn. Sự cầu-nguyện là phương-pháp Ngài dùng để đạt đến mục-tiêu. Ngài dạy các môn-đồ cần phải thức-canh và cầu nguyện.

Chúng ta lăm lúc chỉ lo cầu-nguyện mà không lo thức-canh hoặc kể rằng có

cầu-nguyện thì đã có thức-canh rồi. Thật ra, nếu một người nào không thức-canh thì cũng không có sự cầu-nguyện thật. Chúng ta cần phải thức-canh trước nhiên-hậu mới cầu-nguyện xứng-đáng. Phải thức-canh về gì? Phải thức-canh về mục-tiêu. Đừng lăm-lộn mục-tiêu, kéo sa vào chước cám-dỗ. Xét ra nhiều khi chúng ta cầu-nguyện vì cầu-nguyện. Tại sao? Vì kể sự cầu-nguyện là quan-trọng lắm, cho nên khi chúng ta nhóm lại mà cầu-nguyện thì đưa ra những điều cần phải cầu-nguyện cho mọi người biết rồi nhắm mắt lại, bắt đầu thốt ra lời! Nếu làm như thế thì đã khiến cho tín-ngưỡng ta ra hư-phiếm rồi. Về trường Chúa-nhứt cũng thế. Chúng ta cần phải nhận rõ mục-tiêu của nó là truyền Tin-lành, xây-dựng tín-đồ chứ không phải là trau-dồi tri-thức tôn-giáo. Nếu chúng ta chỉ lo về cách dạy, về giáo-sư phải làm thế này thế kia, kê-cứu nhiều về Kinh-thánh, áp-dụng nhiều phương-pháp để khiến những kẻ tham-gia trường Chúa-nhứt nhớ những câu Kinh-văn, những điều ấy đều là tốt cả, song nếu đem phương-pháp mà thế cho mục-tiêu, chỉ vì trường Chúa-nhứt mà dạy trường Chúa-nhứt, thì tất cả đều sẽ trở thành luống-nhưng.

Nói đi rồi nói lại, chúng ta có nghĩ đến mục-tiêu chân-chính của chúng ta là cái gì chẳng? — « Vào nước Đức Chúa Trời » là mục-tiêu cơ-bản của chúng ta. Mỗi người trong chúng ta đều đã thạo biết về mẩu chuyện chép trong chương thứ ba của sách Tin-lành Giảng: Có một người Pha-ri-si tên là Ni-cô-đem ban đêm đến cùng Chúa Jê-sus mà nói rằng: « Rabi, chúng tôi biết thầy là Giáo sư từ Đức Chúa Trời đến, vì nếu không có Đức Chúa Trời ở cùng thì chẳng ai có thể làm được những dấu lạ mà thầy đã làm đó ».

Chúa Jê-sus đáp: « Quả thật, quả thật ta nói cùng người, nếu người nào chẳng được tái-sanh thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời ». Ni-cô-đem thưa rằng: « Người đã già thì làm sao sanh ra được? Có thể nào vào lòng mẹ lần thứ hai mà sanh ra nữa sao? » Chúa Jê-sus nói: « Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu người nào chẳng bởi nước và Thánh-Linh mà sanh, thì không thể vào nước Đức Chúa Trời ». Trong sự ghi chép này, chúng ta biết dù cho Ni-cô-đem là người học-thức và đạo-đức, bấy lâu vẫn thức-canh, vâng-giữ các luật-pháp và điều-răn, kiêng ăn, cầu-nguyện, song trong lòng có lẽ cảm thấy vẫn còn thiếu-hụt, chưa được hoàn-thiện, cho nên mới đến thọ-giáo nơi Chúa Jê-sus. Nếu Chúa Jê-sus chỉ là một giáo-sư thường thì có lẽ Ngài đã khuyên Ni-cô-đem rằng: Người mỗi ngày cầu-nguyện ba lần, ấy là tốt lắm, vậy hãy cầu-nguyện thêm nữa, mỗi ngày sáu lần. Người mỗi tháng kiêng ăn ba lần, cũng đã tốt lắm, song ta nghĩ rằng người có thể làm thêm nữa, cho đến mỗi tháng bảy lần thì càng tốt. Người dâng phần hai mươi về mọi món thu-thập, ấy cũng là đáng kể, song người biết rằng đó là chứa Cửa-Cải ở trên trời, cho nên nếu người dâng đến phần năm mươi là tốt hơn nữa.

Nếu Chúa Jê-sus khuyên-lơn như thế, có lẽ Ni-cô-đem sẽ lấy làm thích-thú! Không, Ngài không đòi phương-pháp thành ra mục-tiêu. Ngài nói rõ ràng người nào muốn vào nước Đức Chúa Trời cần phải nhận sự sống mới. Sự sống mới ấy là gì? Ấy là phải sanh lại bởi nước và Thánh Linh. Nói cách khác, chúng ta cần phải lia bỏ sự sống bại-hoại, hay phạm-tội vốn có từ thuở mới sanh, để nhận-lãnh sự sống mới do Đức Chúa Trời ban cho. Đó là thứ sự sống

tự chúng ta không thể nào có được, nhưng ở trong Chúa Jêsus, chúng ta có sự sống ấy, vì Chúa Jêsus phán «Ta là đường đi, lẽ thật và sự sống». Khi tiếp nhận Đức Chúa Jêsus làm Cứu-Chúa, chúng ta phải tuân theo lời khuyên của Phao-lô rằng : «Hãy có đồng một tâm-tình như chính Chúa Jêsus đã có.» Cũng hãy noi theo gương của ông mà đành chịu lỗ mọi sự và coi mọi sự đời như là rác-rến hầu cho được Christ, được biết Ngài và quyền năng của sự sống lại Ngài. Hãy nói như Phao-lô rằng : «Tôi đã đồng đóng đinh với Christ trên thập-tự giá, hầu cho tôi sống nhưng không phải là tôi sống nữa bèn là Christ sống ở trong tôi».

Nếu chúng ta có cái mục-tiêu chính-đáng như thế, thì sự sống của Đấng Christ sẽ hành-động trong mọi cách ăn nết ở của chúng ta, đối với mọi người, mọi việc và bất cứ trong cảnh-ngộ nào. Sự ước-muốn của Christ là ước-muốn của chúng ta, hy-vọng của Ngài là hy-vọng của chúng ta, tình-cảm của Ngài, ích-lợi của Ngài, sự quyết-định của Ngài cũng đều là tình-cảm, ích-lợi và quyết-định của chúng ta.

Như vậy, phải chăng chúng ta bắt chước Chúa Jêsus trong mọi điều ? Như rửa chân cho môn-đồ hay như mấy người chế ra thập-tự giá cho mình vác để làm khổ thân - thể mình ? Không phải vậy đâu ! Làm những điều ấy đều là bỏ gốc mà giữ ngọn. Cái điều chúng ta phải làm, ấy là hợp-nhứt trong Christ, nhờ Thánh Linh của Lẽ-thật chỉ-bảo chúng ta về mọi sự

đúng như Đấng Christ đã sống, theo mọi lời nói ra từ miệng Đức Chúa Trời, phục-sự và vâng-phục Ngài cách tuyệt-đối.

Cái mục-tiêu ấy, làm sao biết rằng đã đạt được hay chưa ? Điều đó không hẳn là khó lắm đâu. Chúng ta chỉ cần xem-xét hiệu-quả thu-thập được ! Nếu chúng ta có nhiều sự sống của Christ thì hẳn là kết-quả nhiều.

Không cứ có tri-thức Kinh-thánh nhiều ít, và nếp sống của chúng ta được thiên-hạ khen tặng thế nào, nếu không có kết-quả thì chúng ta cần phải tự xét lấy mình. Hội-thánh chúng ta có thể có trường Chúa-nhứt hoàn-bị, có nhiều buổi họp, có nhiều bài giảng xuất-sắc, có xuất-bản những sách-báo cao đẹp, song nếu không có kết-quả thuộc-linh thì Hội-thánh chúng ta cần phải tự-tỉnh !

Nếp sống của cá-nhân tín-đồ Đấng Christ cần phải biểu-hiện những trái của Thánh-Linh, tức là thương-yêu, vui-mừng, bình-an (hòa-bình), kiên-nhẫn, nhân-từ, lương-thiện, trung-tín, nhu-mì, tiết-chế.

Khi nào chúng ta đạt đến mục-tiêu chính-xác thì những linh-quả ấy sẽ theo năm, tháng, ngày mà lần-lượt sanh ra. Và bởi những linh-quả ấy, mà chúng ta nhận-biết về mục-tiêu của chúng ta. Chúng ta chẳng nên kể linh-quả là mục-tiêu mà mình theo đuổi, điều mà chúng ta cần phải có là một cây có kết-quả, chứ không phải là mấy trái cây.

☆☆☆

## ĐẦU ĐỀ CỦA BUỔI CẦU-NGUYỆN, LÀ TRUYỀN-ĐẠO SÂU-RỘNG



THEODORE H. EPP.

## BÀI HỌC

### VỀ CÂY BÚT CHÌ

**BẠN** hãy tưởng tượng đang có chừng hai lỗ bút chì trước mặt mình, lớn có, nhỏ có, nhọn có, cùn có, gãy có, và màu cũng có.

Đây là một bút chì dài chỉ bằng hai đốt tay. Đó là một bút chì lớn hơn ngón tay cái. Và kia là một bút chì lớn và dài. Ta hãy tạm coi các bút chì này cũng như các cậu và các cô. Có người chỉ sống ngắn ngủi. Có kẻ sống lâu hơn cũng như bút chì ngắn và dài kia. Dù đời dài hay ngắn, chúng ta hãy sống cho Chúa Jêsus-Christ vậy.

Này, có bao giờ bạn thấy một cây có bút

chì mọc ra không? Lẽ tự-nhiên là không. Bút chì phải được chế-tạo nên. Trước nhứt gỗ được khoét rỗng ruột rồi mới cho chì vào. Có khi gắn thêm một cục tẩy trên đầu bút chì, và như thế là xong.

Cũng một lẽ ấy, một tín-dồ không phải sinh ra đã là tín - đồ, nhưng phải được cứu bằng huyết Đức Chúa Jêsus-Christ. Không phải hễ cha mẹ chúng ta là tín-dồ thì tự nhiên chúng ta là con-cái Đức Chúa Trời. Chúng ta phải tiếp-nhận Chúa Jêsus là Cứu Chúa cho bản thân mình mới được. Chúng ta phải xin Ngài tẩy sạch mọi tội-lỗi của mình

và khiến cho mình trở nên con-cái Ngài. Trước khi dâng lòng cho Chúa Jêsus, con-cái Chúa phải được Ngài làm việc với mình cũng như người ta phải làm việc với bút chì. Lòng ta phải trống rỗng. Mọi tội-tội phải được cất đi. Lòng cứng cõi phải được mềm-mại và chuẩn bị rước Chúa vào. «Ta sẽ ban lòng mới cho các ngươi, và đặt thần mới trong các ngươi. Ta sẽ cắt lòng bằng đá khỏi đúng các ngươi, và ban cho các ngươi lòng bằng thịt» (Ê-xê-chi-ên 36 : 26).

Sau khi Chúa đổi lòng bằng đá ra lòng mềm-mại rồi thì Ngài, có thể ngự vào và khiến chúng ta nên tín-đồ Ngài. Bây giờ, nếu bạn tiếp nhận Chúa Jêsus-Christ làm Cứu-Chúa mình, bạn nên hầu việc Ngài. Chúng ta là con-cái Chúa thì nên nói cho kẻ khác biết về Ngài.

Đây là một tờ giấy trắng. Chúng ta hãy bảo bút chì xanh lớn này viết. Tôi đặt nó trên tờ giấy và chờ nó viết. Quái, sao chẳng có gì xảy ra cả ? Giấy vẫn trắng mà bút chì thì vẫn nằm ngay đơ ra đó. Có lẽ chưa ai dạy nó viết. Vậy, chúng ta hãy lấy bút chì thật to này thử xem. Ruột nó lớn, chắc nó sẽ làm việc giỏi. Này, anh bút chì ơi ! Hãy cho chúng tôi xem anh viết cái gì đi ! Nhưng, bút chì này cũng không viết được cái gì. Và đây, bút chì xanh, bút chì vàng. Chúng nó cũng chẳng viết được. Sao thế ?

Nếu một bút chì muốn được dùng đến thì phải được vót nhọn. Bây giờ, dù đã vót nhọn, nó cũng không tự mình viết được. Phải có người cầm nó. Cũng một thể ấy, là tín-đồ, chúng ta phải được Chúa Jêsus dẫn-dắt để trở nên ích-lợi cho công việc Ngài. Chúng ta không thể cậy sức riêng mà làm được việc gì nhưng phải cậy quyền năng Chúa thì mới có thể đưa kẻ khác đến cùng Christ.

Tôi có một bút chì tuy vỏ ngoài rất đẹp nhưng bên trong rỗng ruột, không có lõi chì. Nó thực-sự không phải là một bút chì. Thật chẳng khác nào một kẻ giả-hình. Có nhiều bạn cho mình là tín-đồ nhưng họ chưa thực-sự được cứu. Họ vẫn đi nhà thờ, học trường

Chúa-Nhật. Họ cố gắng sống một đời tốt lành nhưng nơi sâu kín lòng họ còn chứa-chất tội-lỗi. Họ chưa bao giờ mời Chúa Jêsus tẩy sạch lòng họ và bước vào đời họ.

Bút chì nào cũng có khắc tên nhà sản-xuất. Nếu chúng ta tin Đức Chúa Jêsus-Christ, chúng ta sẽ mang danh là tín-đồ Đấng Christ. Điều này có nghĩa là chúng ta giống như Christ và là con-cái Ngài. Nếu bạn mang danh Ngài, bạn phải có một đời sống giống như Ngài để kẻ khác nhìn vào đời sống bạn mà tin theo Đức Chúa Jêsus-Christ.

Trên mình bút chì nào cũng có ghi số cho biết chì thuộc loại cứng hay mềm. Bạn mang số mấy ? Nhìn vào đời sống bạn, thiên hạ sẽ nói rằng bạn là kẻ cứng-cỏi hay là người hiền-dịu, mềm-mại. Bạn có hay làm đau lòng kẻ khác khi mở miệng nói toàn những điều không tốt đẹp, không xứng đáng là con-cái Chúa chăng ?

Có những bút chì có ruột rất nhỏ. Nhiều người cũng có tấm lòng như vậy. Họ không muốn dâng nhiều cho Đức Chúa Trời, họ dâng rất ít. Nhưng cũng có người giống như bút chì có lõi chì lớn. Họ cứ dâng điều họ có cho Chúa thì Ngài cứ làm cho họ đầy-đủ luôn luôn.

Tôi muốn kể cho bạn một điều khác nữa về bút chì. Thường thường ở đầu bút chì có một cục tẩy để tẩy những gì viết sai. Bạn có vui khi thấy Chúa Jêsus tẩy sạch tội-lỗi bạn không ? Ngài rửa lòng bạn sạch hết mọi tội-lỗi bằng chính huyết báu của Ngài. Chúa Jêsus đã xóa sạch tội-lỗi bạn chưa ? Bạn có phải là một tín-đồ của Ngài chăng ? Bạn có một đời sống tỏ ra cho kẻ khác thấy rằng bạn có Chúa ở với mình chăng ? Con số bạn mang trên mình có chỉ rõ bạn là kẻ cứng cõi hay là một tín-đồ mềm-dịu, hiền-lành đáng yêu ? Chúa có cai-trị đời bạn không ? Có lẽ bạn-bè và bà con chòm-xóm đang đọc những gì mà đời sống bạn đang viết ra. Những gì đó có làm vinh-hiến danh Chúa không ?

*LINH CƯƠNG dịch*



**Đã trên  
bốn mươi năm,  
mà  
LÒNG TÔI  
CÒN SỪNG - SỐT**

\* ĐỖ ĐỨC TRÍ  
Saigon

**T**HÀNH-thực mà nói, tôi rất không muốn viết bài này; nhưng Đức Thánh-Linh đã đặt nặng nó trên lòng tôi từ lâu, nên tôi không dám làm trái ý Ngài. Bài này ghi một truyện xảy ra đã trên 40 năm, mà còn làm cho lòng tôi sừng-sốt.

Tôi trở lại tin Chúa năm 1925. Dầu còn ít tuổi lắm, tôi đã được ông giáo-sĩ và ông Truyền-đạo hỏi đó nhiều lần cho phép đứng trên tòa giảng mà làm chứng về đức-tin của mình nơi Cứu-Chúa Jêsus-Christ.

Một ngày kia trong năm 1926, ông Giáo-sĩ lâm bệnh, còn ông Truyền-đạo thì bận đi công-tác chưa về, nên Chúa-nhật đó, sẽ không có ai giảng. Giáo-sĩ cho gọi tôi đến bên giường bệnh mà bảo rằng:

— Sáng Chúa-nhật này, thầy sẽ giảng thay tôi.

Tôi sừng-sốt đáp:

— Thưa ông, tôi mới tin Chúa chưa được một năm, tuổi còn nhỏ lắm, thì giảng sáng Chúa-nhật sao được.

Giáo-sĩ cố ép, tôi cố từ chối. Rốt lại, tôi nói:

— Thưa ông, trong Hội-thánh có một

ông cụ Truyền-đạo, tên X, tại sao ông không mời ông ấy giảng?

Như chợt nhớ ra, Giáo-sĩ gật đầu đồng-ý. Và sáng Chúa-nhật đó, ông cụ Truyền-đạo đã giảng về «Chúa tái-lâm». Tôi còn nhớ ông nắm tay, hùng-hồn nói:

— Nếu anh chị em không tỉnh-thức, thì Chúa tái-lâm với ai?

Chúa-nhật sau, Giáo-sĩ bình-phục, và sau khi giảng-dạy tại Hội chánh, ông lái xe hơi đi giảng tại Hội nhánh, cách chừng 20 cây số. Lẽ tự-nhiên, tôi được đi theo. Giảng xong, tôi nói chuyện với ông cụ chấp-sự, là trái đầu mùa của Hội nhánh này. Tôi hỏi:

— Thưa Cụ, Cụ có biết ông cụ Truyền-đạo X không?

— Có, hồi đầu năm, tôi cùng ông ấy đi dự Đại-hội-đồng.

— Thưa Cụ, Chúa-nhật trước, ông ấy giảng về «Chúa tái-lâm,» có phước lắm.

— Phước gì ông ấy. Ông ấy thôi làm Truyền-đạo là phước cho bao nhiêu người!

Tôi ngạc-nhiên, hỏi:

—Ừa! Sao Cụ nói vậy?

Cụ bèn kể:

— Đại-hội-đồng ở Đà-Nẵng xong, chúng tôi cùng đáp xe lửa ra Huế. Tôi ngồi cạnh ông Truyền-đạo X. Dọc đường, bỗng-nhiên ông hỏi tôi: «Cụ chấp-sự ơi, Cụ tin có Đức Chúa Trời không?» Tôi đáp: «Tôi hết lòng tin có Đức Chúa Trời.» Ông thản-nhiên nói: «Tin thì tin vậy, chớ làm gì có Đức Chúa Trời.» Tôi cãi lại: «Ông là Truyền-đạo, tại sao lại nói như vậy?» Ông làm thinh. Thầy coi đó, một người không tin có Đức Chúa Trời mà giảng về «Chúa tái-lâm,» thì làm gì có phước?

Lời cụ chấp-sự kể lại làm cho tôi giật mình, và chắc cũng làm cho quý-vị độc-giả giật mình.

Chúng ta là Mục-sư, Truyền-đạo, chức-viên phục-vụ Hội-thánh, tín-hữu, cần phải kiểm-điểm lại: «Tôi tin có Đức Chúa Trời chăng?» Thư Hê-bơ-rơ 11: 6 chép: «Vả, không có đức-tin, thì chẳng hề có thể nào ở cho đẹp ý Ngài; vì kẻ đến gần Đức Chúa Trời phải tin rằng có Đức Chúa Trời (Ba Ngôi: Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con và Đức Chúa Thánh-Linh), và Ngài là Đấng hay thưởng cho kẻ tìm-kiếm Ngài.»

Tôi chắc rằng chúng ta đều tự nhận là tin có Đức Chúa Trời Ba Ngôi, có công-ơn cứu chuộc đầy-trọn do sự chết và sự sống lại của Đức Chúa Jê-sus-Christ, có biển-cổ Chúa tái-lâm, có sự phán-xét thánh-đồ và tội-nhân, có Thiên-đàng vinh-quang đời đời và hỏa-ngục khổ-hình mãi mãi. Nhưng niềm tin ấy nếu chỉ là trí-tuệ chịu-nhận, thì cũng như không. Niềm tin ấy phải dầm-thấm thần-linh, tấm lòng và đời sống chúng ta tới mức biến-cải chúng ta thành những siêu-nhân, và «Chúa thể nào, thì chúng ta cũng thể ấy trong thế-gian này» (Giăng 4: 17).

## Một vài

### Tư-Tưởng

1. Nếu chúng ta sợ bị hồ-thẹn khi gặp Chúa, thì có thể khỏi bị hồ-thẹn khi đứng trước mặt Ngài.

2. Chớ quan-niệm sai-lầm Đức Chúa Trời là một Đấng nghiêm-khắc, khó làm vừa lòng và hay hình-phạt; song phải biết chắc rằng Ngài là Cha của Cơ-đốc-nhân, từ-ái, thương-xót, hay làm ơn, và chỉ dành cay-đắng, đau-khổ cho những con-cái nào cứng lòng, không chịu ăn-năn.

3. Đức Chúa Trời đối-xử với chúng ta theo một kế-hoạch đời đời, chớ không phải theo một kế-hoạch mấy chục năm. Vậy, nếu kế-hoạch ấy thi-hành trái ý mình, thì hãy yên-tĩnh, chớ than-phiền.

4. Nếu chúng ta chịu thua Đức Chúa Trời, thì Ngài sẽ cho phép chúng ta thắng Ngài theo cách Gia-cốp đã thắng (Sáng. 32: 28).

5. Nếu lòng chưa tan-vỡ, nước mắt chưa đổ ra, thì đừng giảng về hỏa-ngục tội. Nếu mặt-mày chưa tươi-sáng, linh-hồn chưa thoát khỏi thế-tục, thì đừng giảng về Thiên-đàng tội.

6. Những nỗi phiền-bực nhỏ-nhất chông-chất sẽ làm cho đời mất ý-nghĩa và gia-đình mất hạnh-phước.

7. Nhiều khi Đức Chúa Trời yên-lặng và dường như «đi vắng». Nhưng đó chính là lúc Ngài ở gần chúng ta hơn hết. Hãy mở mắt tin-cậy và vâng-phục để thấy rõ Ngài đang ở bên cạnh mình.

ĐỒ ĐỨC TRÍ, Saigon

# CÔNG-VIỆC

của người

## TRUYỀN ĐẠO

\* Bài của T.Đ. NGUYỄN-HỮU-TÍN

Đây là những từng trái nhỏ nhặt mà một tội-tử Chúa đã tìm thấy trong những năm đầu của chức-vụ, để riêng tặng những bạn trẻ sắp bước vào chức-vụ Truyền-Đạo.

**M**ỘT trong những lãnh-vực quan trọng trong công việc của người Truyền-Đạo là rao giảng, dạy dỗ, thăm viếng, khuyên nhủ, tự cải thiện và quản trị. Người Truyền-Đạo có rất nhiều công việc khác nhau để thực-hành và tùy theo cơ-hội mà mỗi công việc mang tính chất khác nhau; đa số những cơ hội này thường ít thông dụng và đặc biệt.

Nhiều khi người Truyền-Đạo được gọi là một «Thầy giảng». Mà thật vậy, người Truyền-Đạo là một thầy giảng; nhưng đó không phải là việc làm độc nhất. Người còn phải dành nhiều thì giờ học Kinh-Thánh, cầu-nguyện, chuẩn-bị bài giảng. Người còn phải tiếp-tục cố-gắng tìm hiểu những nhu yếu của tín-đồ để rao giảng có kết quả — Chẳng phải người chỉ chuyên lo rao giảng cho kẻ hư mất, song còn phải giảng ra sứ điệp hầu dẫn đưa con-cái Chúa đến một đời sống sâu-nhiệm trong Đấng Christ.

Người Truyền-Đạo không thể nói công việc của tôi quá dễ-dàng, hoặc không có nhiều chương trình hoặc không mấy khó-khăn. Có nhiều chương-trình và rất khó-khăn mà người phải thực-hành: người phải có kinh-nghiệm bản thân, phải học biết yêu-thương những hội-viên của Hội-thánh, và phải tìm kiếm sự mất mát trong cộng-đồng giáo-hội để lôi kéo mọi người đến sự hiểu biết thật, hầu có thể thương-yêu và luôn chiến thắng cho Đấng Christ.

Công việc căn-bản của người Truyền-Đạo là rao giảng lời của Đức Chúa Trời.

Đó là sự thật mà Sứ-đồ Phao-Lô đã nói khi ông đề cập đến những ân-tử khác nhau mà Thánh-Linh ban cho mỗi người. Không phải tất cả đều có ân-tử giống nhau: người này làm thầy giảng, người kia làm giáo-sư, người nọ làm quản-gia; có người giỏi và cũng có người giỏi hơn. Con người không thể kỳ-vọng một người có thể thích hợp trong mọi lãnh-vực kể trên, vì con người là một cá-vị.

Như đã đề-cập ở trên, người Truyền-Đạo phải tiếp-tục tìm kiếm những nhu yếu của tín-đồ mình để có thể rao giảng được kết quả. Người và tất cả tín-đồ mình phải nhận-thức rằng Đấng Christ là Đấng Chấn của đàn chiên và người là kẻ ở dưới Đấng Chấn chiên đó — có nghĩa người Truyền-Đạo là kẻ trung-gian giữa đàn chiên và Đấng Christ.

Đề trở nên người «trung-gian», phụ-tá đắc-lực cho Đấng chấn chiên lớn, người Truyền-Đạo phải thăm viếng các con chiên của bầy để có thể nghe được tiếng họ nói và để họ biết mình nhiều hơn. Người Truyền-Đạo không thể nghe hiểu gì về tín-đồ mình trong khi họ ngồi trong nhà thờ, nếu không đến với họ để tìm hiểu những cảm-xúc, lý-tưởng và ý-tưởng của họ. Trái lại họ có thể biết được những phản-ứng của người Truyền-Đạo về những việc khác nhau như thế nào vì họ đã nghe tiếng người nói, lời người giảng dạy. Cho nên người Truyền-Đạo cần phải thăm-viếng và lắng nghe những gì tín-đồ cần nói. Cũng như khi người nghe thấy một tín-đồ nào đang chống lại việc mà Hội-thánh đang thực hiện, hoặc bất mãn, hoặc chỉ-trích. Người Truyền-Đạo cần đến với tín-đồ đó để nghe người ấy giải bày tại sao anh ta có thái độ như vậy để giúp đỡ ông ta.

Người Truyền-Đạo phải nhận-thức được rằng có nhiều sự dị-biệt nơi con người mà không thể bắt họ phải «đồng dạng» với mình. Chỉ một dòng nước đồng chiều, chúng ta cũng chưa tìm thấy sự đồng nhất của nó.

Sự viếng thăm của người Truyền-Đạo bao hàm như công việc thăm viếng bệnh nhân của Bác-sĩ trong bệnh-viện. Sự viếng thăm thường xuyên sẽ là nguồn sinh-lực mạnh-mẽ cho đời sống vật-chất

lẫn tâm-linh của tín-đồ, vì nhờ đó họ được nghe lời Chúa đọc lời Đức Chúa Trời và cầu nguyện cho họ.

Sự viếng thăm cũng bao hàm sự an-ủi những tín-đồ trong Hội-thánh đang gặp lúc khó-khăn. Thật vậy, nhiều khi người Truyền-Đạo phải đóng vai trò kẻ chăm-sóc, an-ủi. «Hãy nhớ lại, Đức Chúa Trời yêu bạn và Ngài sẽ tiếp tục ban cho bạn sức mạnh mà bạn cần có trong những ngày khó khăn này». Đó là lời an-ủi quý báu nhất cho những tín-đồ được thăm viếng.

Sự viếng thăm còn cung-cấp cho người Truyền-Đạo dịp-tiện tốt để rao giảng lời Đức Chúa Trời cho từng cá-nhân. Nó luôn nói lên mối cảm động sâu-xa của người được thăm viếng, nhờ đó củng-cố thêm đức-tin cho họ trong Jê-sus-Christ, và người Truyền-Đạo cũng có thể đặt khuôn mẫu cho bầy.

Viếng thăm những người không hoạt-động hoặc vô trách-nhiệm với công-việc của Hội-thánh có lẽ làm cho người Truyền-Đạo thêm chán-nản. Đó là sự thực. Người Truyền-Đạo sẽ nghe nhiều lý do để bào chữa khi người đến thăm

những tín-đồ không chịu hoạt-động hoặc thờ ơ với công việc Chúa. Tuy nhiên, tất cả những hình ảnh đó sẽ tan biến và không còn ảnh-hưởng gì trên tín-đồ khi người Truyền-Đạo đến với họ và mời họ đến thờ phượng Đức Chúa Trời.

Ngày hôm nay, sự thăm viếng, hỏi han của người Truyền-Đạo đối với tín-đồ đòi hỏi nhiều thì giờ hơn trước. Nó được coi như một công việc tối quan-trọng.

Đĩ nhiên, ít có người Truyền-Đạo nào được thừa nhận hay ca ngợi vì kết quả mà người đã cố công để đạt được. Nhưng nếu chẳng may người phạm tội hoặc lỡ tay làm sai một việc gì trong Hội-thánh người phải lãnh lấy trách-nhiệm hoàn-toàn. Vì lý do đó, người Truyền-Đạo phải là một kẻ quản-trị có tài, phải tháo vát trong mọi công việc, phải đứng đầu mọi kế-hoạch, chương trình của Hội-thánh và tín-đồ.

Người Truyền-Đạo phải hãnh-hiện khi được Đức Chúa Trời gọi vào chức vụ TRUYỀN-ĐẠO. «Vị bằng có ai mong được chức Giám-mục, ấy là ao-ước một việc tốt đẹp; lời đó đáng tin lắm» (I Ti-mô-thê 3 : 1).

## ĐƯỢC THẤY

NGUYỄN-NGỌC-DIỆP  
An-Giang

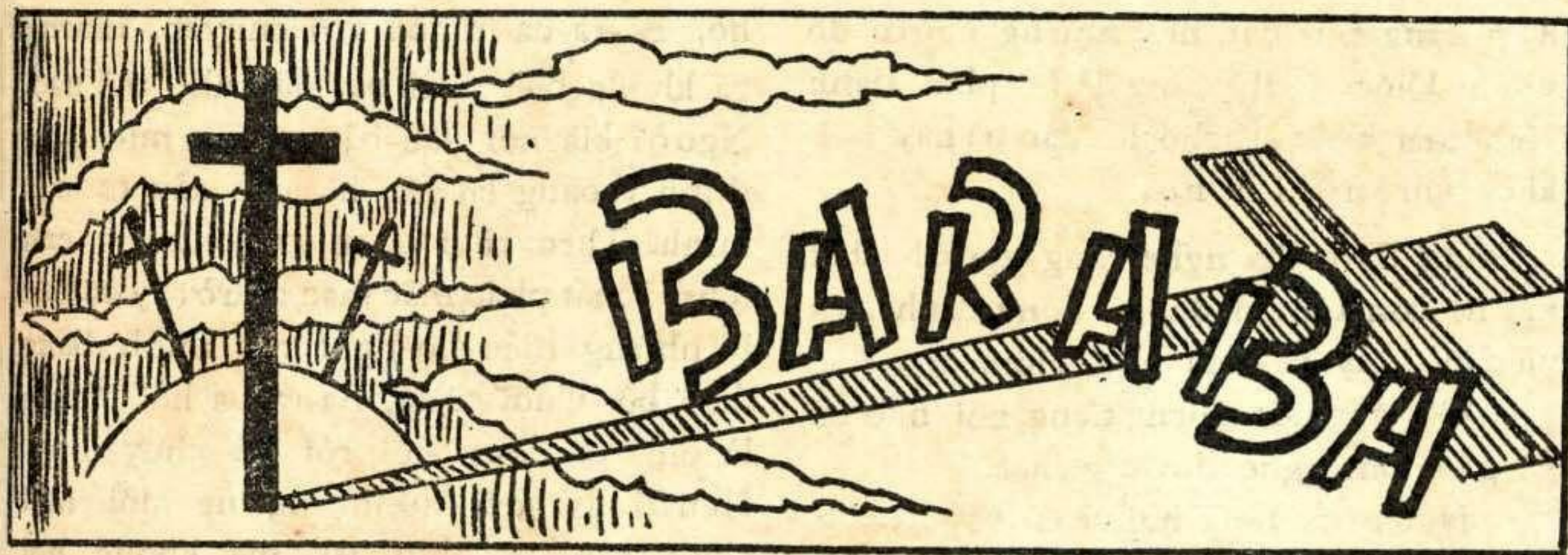


*Con rất thích nhìn vào những hiện thực,  
Màu xinh tươi hoa lá nước trời mây,  
Ánh trắng sương trên sông núi rừng cây,  
Cánh bướm trắng ở bên bờ xa thẳm.*

*Mất xác thịt tạo nhiều ao ước lắm,  
Ngày ngày qua, năm tháng chẳng chờ ta,  
Từ xuân xanh cho đến lúc tuổi già,  
Thăm tỉnh lại, đã bao ngày đáng sống.*

*Cám ơn Chúa, cứu thoát cơn trần mộng,  
Trở mắt đời, có thấy được gì đâu?  
Chúa của con quá cao-cả nhiệm-mầu,  
Đã mở mắt cho con, con được thấy.*

*Đó phần thưởng, thế-gian gì sánh lấy,  
Nên chẳng còn ước muốn việc gì hơn,  
Thấy được Cha, thỏa mãn cả tâm hồn,  
Vừa phúc-lạc, yêu-thương và thâm-tin.*



TRUYỆN DÀI GIẢI VĂN-CHƯƠNG NOBEL 1951 (đăng TKNS từ số 367)

\* Tác-giả : PAR LAGERKVIT  
Người dịch : HƯƠNG DƯƠNG

### III

Hôm sau, Ba-ra-ba đi dạo trong thành-phố. Gã gặp nhiều người quen biết, cả bạn lẫn thù. Phần đông đều lộ vẻ ngạc nhiên khi thấy gã, vài người giật nảy mình, dường như đang thấy một bóng ma trước mặt. Điều đó làm gã khó chịu. Người ta không biết là gã đã được trả tự do rồi sao? Đến bao giờ người ta mới biết rằng không phải là gã đã bị đóng đinh?

Mặt trời nóng như lửa đốt. Cặp mắt gã đau nhói lên khi phải hứng chịu làn ánh sáng chói chang đó. Có lẽ vì thật ra mắt gã đã bị ảnh hưởng của thời gian ở trong ngục. Gã thấy nếu được ở trong bóng mát thì thích hơn. Cho nên lúc đi ngang các vòm cửa tại công trường Đền Thờ, gã vụt nảy ra ý kiến là nên đến ngồi dưới hành lang cho đôi mắt được nghỉ một chút. Và gã cảm thấy thoải mái.

Trước gã đã có vài người đàn ông khác ngồi bệch dưới đất dựa chân tường. Họ nói chuyện nho nhỏ với nhau. Họ không bằng lòng việc có gã tới và liếc nhìn gã, hạ thấp giọng hơn. Gã nghe đầu này một tiếng, đầu kia một tiếng, nhưng

không thể nào hiểu được câu chuyện họ đang nói với nhau. Mà nghe lóm để làm gì mới được chứ? Chuyện bí mật của họ thì không liên quan gì với gã cả. Một người trong đám họ cũng trạc tuổi gã, có hàm râu cũng màu hung như râu gã. Tóc người ấy cũng hung hung và cứng, rối bời, lẫn lộn với râu. Màu xanh của đôi mắt người ấy bộc lộ một vẻ kỳ dị, đại khờ, gương mặt thì to và đầy đặn. Tất cả nói lên cho ta biết là người ấy có sức mạnh. Đó là một người đàn ông vạm vỡ, rất khỏe, vừa mới gột rửa được những nét quê mùa, mà nếu nhìn vào đôi bàn tay và cách ăn mặc để nhận xét, thì là một người thợ thủ công nghệ. Ba-ra-ba không hề chú ý gì đến người ấy là ai, hay là về hình vóc người ấy, nhưng đó là một trong số những người mà ta không thể nào không chú ý đến, dầu người ấy không có vẻ gì độc đáo. Lẽ dĩ nhiên là ngoại trừ cặp mắt xanh.

Người ấy có vẻ bối rối, và những người kia dường như cũng đang than khóc. Chắc chắn là họ đang nói về một người mới chết hay một đê-tai tương tự. Thỉnh thoảng mọi người đều thở dài, dầu họ là đàn ông. Nếu quả là trường

hợp đáng thờ dài, nếu những người đó muốn khóc ai, thì đáng lẽ họ phải dành việc than khóc lại cho lũ đàn bà hay bọn khóc mướn thì hơn.

Bỗng Ba-ra-ba nghe rằng người chết mà họ bàn-tán đó đã bị đóng đinh. Và việc mới xảy ra hôm qua. Hôm qua ?...

Gã lẳng tai, nhưng tiếng nói nhỏ lại và gã không nghe được gì hết.

Người ta đang nói về ai vậy ?

Có nhiều người đi ngang ngoài đường nên không thể nào nghe được một tiếng gì khác nữa. Khi sự yên lặng tương-đối được tái lập, gã nghe khá đầy đủ để biết là mình không lầm. Người ta đang nói về chính người ấy. Con người đã...

Thật là một chuyện lạ... Gã vừa nghĩ đến người ấy tự nảy giờ. Khi tình-cờ đi ngang cửa dinh tổng-đốc, gã đã nghĩ đến người ấy. Đến chỗ người ấy ngã quỵ dưới sức nặng của cây thập-tự, gã cũng nghĩ đến người ấy. Và bây giờ đây, những kẻ đang nói về chính người ấy... Lạ quá. Thế họ có liên-hệ gì với người bị đóng đinh ? Chỉ có người vạm vỡ tóc đỏ là thỉnh thoảng nói khá to cho người khác có thể nghe được. Hình vóc người ấy không thích hợp với những tiếng thì thầm.

Họ đang đề cập đến bóng tối đã ngự trị một lúc khi người kia chết chẳng ?

Ba-ra-ba chăm chú nghe, rất chăm chú đến nỗi bọn người kia nhận thấy được. Vì họ vụt im lặng và qua một chập lâu, đã không nói một lời nào cả, chỉ nhìn xuống đất mà thôi. Rồi họ lại thì thầm với nhau chuyện gì gã không nghe được. Một lát sau họ bỏ đi hết sau khi đã chào người vạm vỡ tóc đỏ. Chúng gồm bốn người mà Ba-ra-ba không ưa được tên nào cả.

Còn lại một mình với người bạn của

họ, Ba-ra-ba muốn gọi chuyện, nhưng gã không biết phải bắt đầu như thế nào. Người kia nói lầu-bầu trong miệng và thỉnh thoảng lại lắc lư cái đầu to của mình. Theo thói quen của những con người chất phác, mộc mạc, người ấy đã bộc lộ những điều lo nghĩ của mình bằng điệu bộ. Cuối cùng, Ba-ra-ba hỏi thẳng là ông ta đang bối rối về chuyện gì. Người ấy giật mình, ngừng đôi mắt xanh tròn xoe nhìn lên mà không nói gì cả. Nhưng sau vài giây nhìn vào con người mình chưa hề quen biết một cách ngây thơ, người ấy hỏi phải chăng Ba-ra-ba không phải là dân ở thành Giê-ru-sa-lem này ? Không, gã không phải là người ở đây. — «Nhưng tôi nghe anh nói giọng của người Giê-ru-sa-lem mà?» Ba-ra-ba đáp là mình vừa ở nơi rất xa đến — từ những miền núi phía đông đàng kia. Rõ ràng là điều đó gây tin cậy cho người kia nhiều hơn. Ông ta không thích bọn cư dân Giê-ru-sa-lem và nói thẳng ra như vậy. Đa số họ đều lưu manh, trộm cướp. Ba-ra-ba mỉm cười và rất đồng ý. Nhưng còn ông ta ? Ông ta ấy à ? Ồ, ông ta thì đã từ nơi rất xa mà đến. Đôi mắt trẻ con của người ấy tìm cách để diễn tả khoảng cách xa xôi đó. Và người ấy thật tình thú nhận rằng mình thích được ở tại quê hương hơn là đến Giê-ru-sa-lem hay bất cứ nơi nào khác trên thế giới. Nhưng người ấy sẽ chẳng bao giờ được trở về đó để sinh sống và để chết như ý đã muốn, như người ấy đã từng phác họa ra trước kia. Ba-ra-ba cho rằng đó là một việc lạ. Gã hỏi: « Sao lại không ? Có ai ngăn cản được mình đâu ? Ai cũng có quyền sắp đặt mọi sự cho mình chứ ! » Người vạm vỡ đáp với vẻ nghi ngại: « Ồ, không ! Không phải như vậy đâu. »

Ba-ra-ba không thể nào cầm lòng được nữa, liền hỏi tại sao người ấy lại đến

Giê-ru-sa-lem. Ông ta không trả lời ngay, nhưng sau đó mới ngập ngừng bảo là vì Thầy mình. — «Thầy anh» ? — «Phải. Anh chưa bao giờ nghe nói về Thầy tôi sao ?» — «Chưa.» — «Người đã bị đóng đinh hôm qua trên đồi Gô-gô-tha đó !» — «Bị đóng đinh tại Gô-gô-tha ? Không, tôi không biết. Thế tại sao người ta lại làm như vậy ?» — «Tại vì người đã quyết định là việc phải xảy ra như thế». — «Quyết định à ? Người đó đã định cho mình phải bị đóng đinh sao ?» — « Chắc chắn là vậy. Chỉ cần đọc Thánh Kinh thì biết. Hơn nữa, chính người ấy đã nói trước như vậy.» — «Người ấy bảo trước như vậy ? Và trong Thánh Kinh cũng có nói ? Ồi chao, tôi có đọc nhiều trong Thánh-Kinh đâu mà biết chuyện đó.» — «Tôi cũng vậy. Nhưng sự việc là vậy đó.»

Ba-ra-ba không còn nghi ngờ gì nữa. — «Nhưng tại sao Thầy anh lại bị đóng đinh tàn nhẫn như vậy ? Việc đó có ích lợi gì ? Dầu sao thì cũng có vẻ kỳ dị thật.» — «Phải, tôi cũng thấy như vậy. Tôi không hiểu tại sao Người lại phải chết. Và chết một cách tàn bạo như thế. Nhưng mọi việc phải xảy ra như Người đã bảo trước. Mọi việc phải xảy ra như Người đã định. Người đã lặp đi lặp lại nhiều lần rằng mình phải chịu đau đớn và chết thay cho chúng ta» — Người túc độ nghiêng cái đầu to lớn của mình xuống và nói thêm như vậy.

Ba-ra-ba nhìn chăm người ấy. — «Chết thay cho chúng ta ?»

— Phải, chết thế cho chúng ta. Dầu vô tội, nhưng người ấy phải chịu đau đớn và chết thay cho chúng ta. Vì chúng ta phải nhìn nhận rằng chính chúng ta đã phạm tội chớ không phải Người.

Ba-ra-ba ngó mong ra đường phố và thôi không hỏi gì nữa một chập lâu.

— «Bây giờ thì người ta đã hiểu rõ hơn điều người ấy vẫn thường nói» — người

kia thì thầm, tự nói cho chính mình nghe.

— «Anh biết rõ người ấy lắm phải không ?» Ba-ra-ba hỏi.

— «Nhất định rồi. Nhất định là tôi biết rất rõ. Tôi đã từng ở với Thầy tôi ngay từ lúc Người bắt đầu ở trên núi, tại xứ chúng tôi.» — «À, té ra người ấy cùng xứ với anh ?» — «Và tôi đã theo Người suốt thời gian sau đó, bất cứ là Người đi đâu.» — «Sao vậy ?» — «Sao vậy à ? Thật là một câu hỏi ngớ ngẩn. Tôi thấy ngay là anh chưa hề biết Người.» — «Anh muốn nói cái gì vậy ?» — «Phải, anh thấy không, Người có một uy quyền đối với chúng ta. Một quyền lực phi thường. Người chỉ cần bảo anh : 'Theo tôi đi !' Và anh phải theo Người. Không có cách nào khác. Nếu anh biết Người, anh sẽ hiểu rõ ngay. Chính anh chắc cũng phải đi theo Người.»

Ba-ra-ba nín lặng một chập. Rồi gã nói : «Phải, chắc ông ta là một người phi thường, nếu điều anh kể lại đó là thật. Nhưng sự kiện người ấy đã bị đóng đinh chứng tỏ rằng quyền uy của người ấy chẳng to lớn là bao ?» — Không... không phải vậy đâu. Ban đầu tôi cũng tưởng như vậy — và đó là điều đau khổ hơn hết. Đã có lần tôi dám tin một chuyện như vậy ! Nhưng bây giờ thì dường như tôi đã hiểu được ý nghĩa cái chết nhục nhã của Người ấy sau khi tôi đã suy nghĩ một ít, và tôi đã nói cho mấy người hỏi nầy, những người vốn giỏi hơn tôi về những điều có chép trong Thánh-Kinh. Anh thấy không, Người đã quyết định là sẽ chịu hết những điều đó dầu Người hoàn toàn vô tội, phải, Người bằng lòng xuống cả âm ty vì thương-yêu chúng ta. Nhưng Người sẽ trở lại và phô trương toàn thể sức mạnh và quyền-uy của mình. Người sẽ

từ cõi chết sống lại ! Chúng tôi chắc chắn như vậy !

— Sống lại từ kẻ chết ? Anh nói gì lạ vậy ?»

— Không phải là chuyện lạ đâu. Người ấy chắc chắn sẽ làm được điều đó. Và nhiều người tin rằng sự sống lại của Người ấy sẽ xảy ra ngay sáng ngày mai, và ngày mai sẽ là ngày thứ ba. Dường như người ấy đã tuyên bố rằng mình sẽ ở lại ba ngày trong xứ của những kẻ chết — tuy nhiên riêng bản thân tôi thì tôi không bao giờ nghe Người nói như vậy. Nhưng chắc là Người có nói. Và ngày mai, khi mặt trời mọc lên...

Ba-ra-ba nhún vai.

— Anh không tin việc đó sao ?

— Không.

— Không, không... anh không thể nào tin được.. ! anh là kẻ chưa biết Người bao giờ mà. Nhưng nhiều người trong chúng tôi thì tin. Tại sao chính Người lại không thể sống lại, trong khi Người đã từng gọi được bao nhiêu là người chết sống lại ?

— Gọi người chết sống lại à ? Làm sao có được chuyện đó ?

— Có, có chứ. Chính mắt tôi đã thấy mà. — «Thật không ?» — Chắc chắn là có thật. Một sự thật hiển nhiên như ban ngày. Người ấy có đủ quyền... Người có thể làm mọi sự, hễ người ấy muốn là được ngay... Phải, nếu người ấy chịu dùng quyền năng ấy cho chính mình là được ngay ! Nhưng Người đã chẳng hề làm như vậy bao giờ. — «Thế tại sao ông ta lại để cho chúng đóng đinh mình trong khi có nhiều quyền-năng như vậy... ?» — Phải, phải, tôi biết điều đó... Nhưng không phải là dễ hiểu được những chuyện ấy đâu, không phải là dễ

đâu. Như anh thấy đó, tôi chỉ là một người tầm thường, cho nên rất khó cho tôi hiểu nổi tất cả những chuyện đó, xin hãy tin tôi đi.

— Anh không chắc là Người ấy sẽ sống lại ?

— Có, có chứ. Tôi tin chắc rằng những gì họ nói đó là thật. Rằng Thầy chúng tôi sẽ trở lại và hiện ra với chúng tôi trong uy-quyền và vinh-quang tuyệt-đối của Người. Tôi tin chắc chắn như vậy — và những người kia, họ còn biết Kinh-Thánh nhiều hơn tôi nữa. Sẽ có một ngày trọng đại. Phải, họ tuyên bố là một kỷ-nguyên mới sẽ bắt đầu, kỷ-nguyên của hạnh-phúc, khi Con Người sẽ ngự trị trong nước Ngài...

— Con Người ?

— Phải, đó là danh hiệu Người đã tự đặt cho mình. Nhưng có một số người tin rằng... Không; tôi không thể nói được.

Ba-ra-ba xít lại sát hơn :

— Họ tin làm sao ?

— Họ tin rằng... Người ấy chính là con Thượng-Đế.

— Con Thượng-Đế ??

— «Phải...» «Nhưng có đúng như vậy không?» «Người ta không khỏi có đôi chút nghi ngờ. Tôi thì muốn rằng Người sẽ trở lại cũng y như trước, thế thôi.»

Ba-ra-ba nổi nóng và lộ vẻ bất mãn ra mặt :

— «Sao lại nói những chuyện như vậy cho được ?» Gã hét to lên : «Con Trời ! Con Trời mà bị đóng đinh ! Anh biết là chuyện không thể nào xảy ra như vậy được chớ ?»

— Tôi đã bảo là chuyện đó có thể thật. Nếu anh muốn thì tôi có thể sẵn sàng lập lại như vậy mà.

(Còn tiếp)



## MÃO-MIỆN HUY-HOÀNG THUỘC THIẾU-NIÊN

(Bài của Cụ MS. TS. PHAN-ĐÌNH-LIÊU đọc giữa buổi lễ Ngợi-khen nhân cuộc Họp-Bạn của Đoàn Thanh-Niên NTH tại Đà-Lạt ngày 23, 24-8-69)

Nam Trung-Hạt nhóm các thanh-niên,  
Người học lời Kinh, kẻ khẩn nguyện  
Lão Mục cầu xin Ba Vị-Thánh,  
Đồ trên các cháu phước thiêng-liêng.

Tôi không dám lấy ý-riêng mình,  
Khuyên các con em đọc Thánh-Kinh.  
Christ tuổi băm ba vâng phụ-mạng  
Thay vì người tội chịu thiên hình.

Jésus đến tội các con rồi,  
Thập giá treo mình khổ lắm ôi!  
An-táng ba ngày Ngài sống lại,  
Thăng-thiên ngời nguyện trước ngôi trời.

Ngũ-Tuần Linh giảng giữa môn - sanh,  
Họ được ban sai giảng phước lành.  
Chúa hứa phúc-âm truyền khắp đất,  
Ấy kỳ sau rớt của Hoàng-dinh.

Kìa xem liệt-quốc rộn binh-đao,  
Động đất, cơ hoang, dịch-lệ hành.  
Điềm Chúa Jésus gần trở lại,  
Y như lời sấm chép trong Kinh.

Nước ta cũng gặp nạn binh-đao,  
Tang-tóc tràn-lan rất thảm tình,  
Ma-quỷ tung ra nhiều độc-kẻ,  
Dễ dành thiếu nữ với nam sinh.

Giờ hãy trông gương các vĩ-nhân,  
Đa-ni-ên với bạn trai xuân.  
Bởi tin bít miệng được bày sư-tử,  
Cùng Chúa đi trên ngọn lửa hừng.

Giờ kiểm linh lên các sĩ-phu,  
Đức-tin là thuần hãy mang vô  
Thanh-niên Đa-vít nhưn danh Chúa,  
Quạt ngã Gô-li tướng không-lồ.

Các cô gái trẻ hãy xung-phong,  
Đoàn cứu-thương kia hiệp sức cùng.  
Thoa dịu vết thương bao chiến-nạn,  
Vết thương xác-thịt vết thương lòng.

Muôn ngàn người tội mãi rên la,  
Hằng triệu linh-hồn sắp đắm sa.  
Họ sẽ chịu hình tòa án trắng,  
Máu oan hồn họ đổ trên ta.

Trông gương Giô-sép bạc nhưn lành,  
Xóa bỏ hờn thù giữa đệ huynh.  
Cung-thỉnh cha già sang phụng-dưỡng,  
Lấy điều hiếu để thắng phân-tranh.

Lão mãi cầu xin Đấng Chí-tôn,  
Hòa-bình mau lại với sông non.  
Các con vào học Trường Kinh-Thánh,  
Giảng đạo yêu thương cứu vạn hồn.

Ti-mô-thê trạc các thanh-niên,  
Sứ mạng Cha sai giảng khắp miền.  
Các cháu hãy theo gương cổ thánh.  
Vực bao người tội thoát thâm-huyền.

Nhiều người tin Chúa được trùng-sinh,  
Nhận lãnh ơn lành của Thánh-Linh.  
Chúng thực cùng nhau ân điển Chúa,  
Kẻ tân người cựu hát hòa-thanh.

Mùa trúng ta thâu vạn ức thiên.  
Đem nhiều lúa thánh nộp kho thiêng.  
Nay mai Chúa đến ban khen thưởng,  
Kim-miền huy-hoàng thuộc thiếu-niên.

Đà-lạt, Thu 1969

Mục-sư trí-sự  
PHAN-ĐÌNH-LIÊU



## chiếc lá và

Hài nhi con ơi!  
 Đừng ngạc nhiên con nhé!  
 Thuở mới ra đời ta cũng như con...  
 như thế  
 Cũng bọc mình bằng tả nhẹ choàng quanh  
 cũng bọt bèo bé mọn. Sơ sanh  
 cũng trũng nước, chào mình qua tiếng  
 khóc.  
 Rồi lớn lên  
 cũng như ai, khao-khát lợi-danh mãi-  
 mê vinh-nhục  
 từng phen cười khóc tình say  
 đời đầy-xô trôi-nổi đó đây  
 mượn áo đẹp đây che; dầy dầy tội-lỗi  
 là hình nhân múa rối  
 làm trò hề cho xã-hội chê khen  
 từng say ngu, khóc đi, cười điên  
 chân lẫn giả, ác hiền; ngao ngán nhẽ  
 ta những sợ sau này con cũng thế  
 cũng dăm mình trong một bể nhân-sinh  
 cũng vui buồn mê-mải nhục-vinh  
 tình cuộc đã dàu xanh diêm bạc  
 từng thao-thức tàn canh, ngày đêm  
 mong ước  
 sao cho lòng được thanh-thời

từng mỗi-một cô-đơn... buông thông  
 hai tay  
 chán-chê chê-chán cuộc đời  
 đầy chua-chát...  
 như nhau thôi con ạ!  
 thôi cứ ngủ ngon đi... Bình-An.  
 Đừng ngạc-nhiên con nhé!  
 người xưa dùng lá vả che thân  
 ta cũng như con, từng nghĩ-ngợi bán  
 khoản  
 từng thắc-mắc bao lần như thế.  
 Ôi cuộc đời... bẽ dàu dàu bẽ  
 Có thân rồi  
 có mặt trên đời há dễ nào lui  
 Cầu Chúa cho ta: Thành-Tâm Thiện-  
 Chí với đời  
 ngày ngày lấy đủ làm vui;  
 vì Chúa Toàn-Năng Trọn-Vẹn  
 Cầu Chúa cho ta bền lòng trung-tín  
 ... Mọi sự trên đời... những chuyện  
 Chúa lo.  
 Ta hãy để Ngài lo.  
 Và...  
 Người có Đức-Tin không hồ thẹn bao  
 giờ.

\* LÊ-ĐÌNH-LÂN

## Mùa khai giảng

Nắng hoa trả lại mùa hè  
 Màu hoa huyết phượng còn e-ấp lòng?  
 Ve sầu theo gió đi đông  
 Mái đầu son trẻ thôi trông ngày về.  
 Chừ mùa khai giảng đăm mê  
 Chu kỳ tháng chín trở về đời cao.  
 Phượng đông sóng biếc đón chào  
 Đại dương gió lộng tình nào viên chu?  
 Ra đi, chọn một mùa thu  
 Hành trang trĩu nặng trả thù chí trai.  
 Tinh hoa dâng hiến Thiên-Đài  
 Con tim, khối óc chân tài lên ngai  
 Tắt sanh dăng cả cho Ngài  
 — Đấng Toàn Năng đó — cùng hoài bảo  
 đây

Quyết tâm luyện tập tháng ngày  
 Ruộng vàng đã sẵn, chờ tay gặt về.  
 Chương trình sâu rộng đã nghe  
 Phát huy, truyền bá e-dè nỗi chi?  
 Tình yêu thắng cả sân-si  
 Cùng nhau hiệp lực, cùng qui danh Ngài  
 Kịp mau dâng cả đời trai  
 Hôm nay học tập, ngày mai chiêu hồn  
 Đồng bào chờ đợi chiêu hồn  
 Sáng ra thức giấc qui hồn âm-ti!  
 Thu này anh quyết ra đi  
 Tương lai dâng cả huyền-vi Chúa Trời.  
 Khải hoàn sẽ hát khắp nơi  
 Riêng mình, quân ngũ, ai — người cảm  
 thông?

\* NGUYỄN VĂN TRÍ



*Phụ Trang*

**TRUYỀN - ĐẠO**

**SÂU - RỘNG**

## Những ban mai

Ban mai hăng-hái lên đường (Thánh ca số 325)  
Kính tặng những người có Ban mai (MAC I : 36)

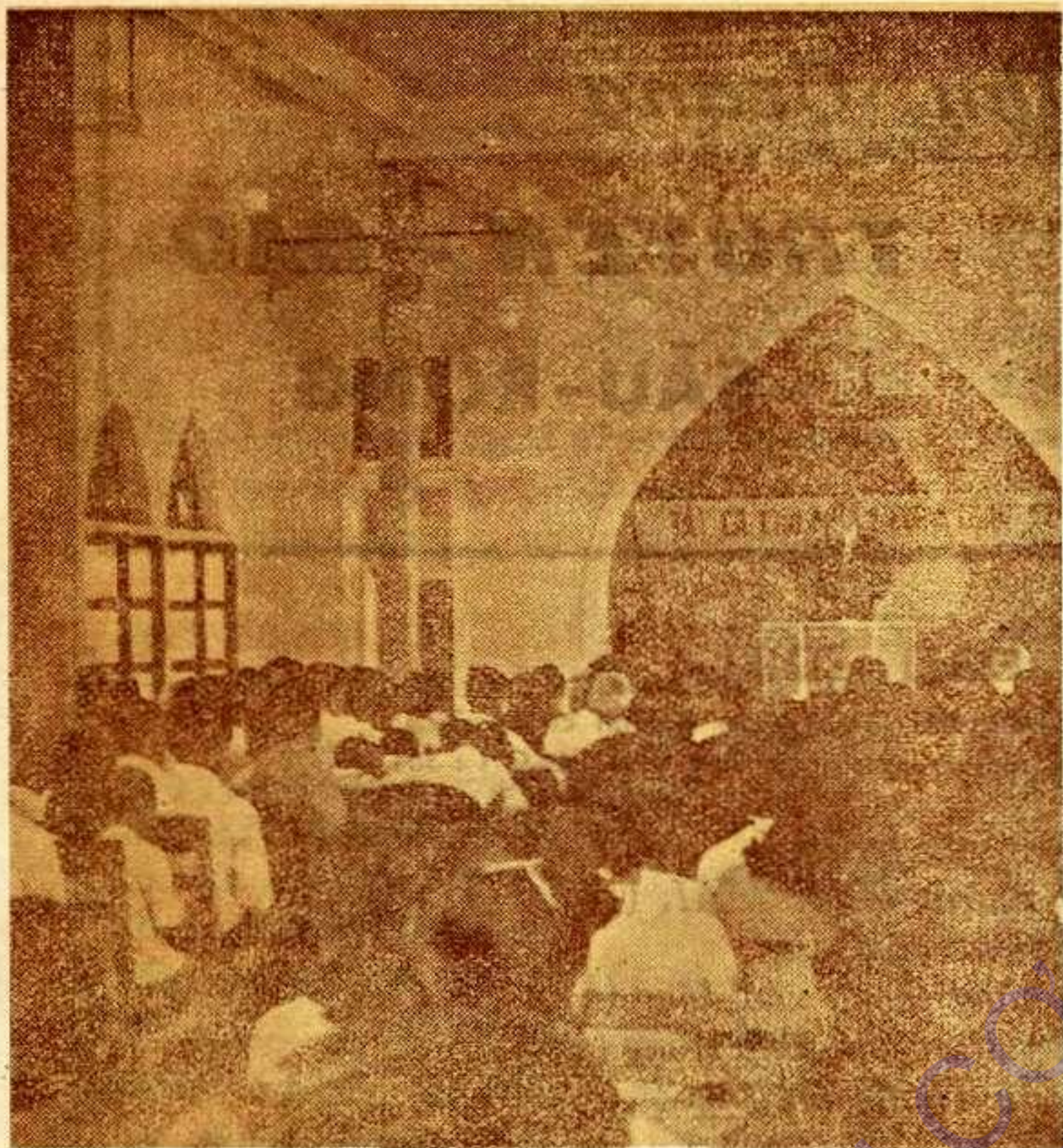
Đời mê ngủ, say sưa theo giấc bướm !  
Ta tung bưng, chờ đón những BAN MAI. (1)  
Đôi bàn chân hăng-hái bước dậm dãi  
Trong sương sớm, men hàng thông xáo động (2)  
Giữa tiếng ngân chuông điểm dồn nhịp trống (2)  
Lòng vui tươi, ta tiến tới Thánh-Đường.  
Cửa mở toang, ánh đèn điện sáng trưng.  
Ồ ! Đẹp quá, giờ quý bên chân Chúa ;  
Giờ ấm áp trong giong châu chạn-chứa  
Dâng lên Cha, Lời cảm tạ, Tôn vinh,  
Lời nguyện-cầu cho Hội-Thánh, gia-đình  
Cho « TẤT CẢ NHỮNG NGƯỜI CHƯA ĐƯỢC  
CỨU ». (3)

Có những Ban-mai trắng lành, gió dịu.  
Khách lâu-trang, giấc điệp đang triền-miên.  
Bước thung-thăng, ta mơ bóng « dịu-hiền »  
Cha TỪ ÁI đang chờ con buổi sáng.  
Có những Ban mai mưa tuôn, đường láng,  
Khách trên hè, vài chú linh tan canh,  
Chiếc áo toại, ta phủ kín thân mình  
Quần xắn ống, bước chân lăn bì-bõm.  
Mau cho kịp trình lên Cha sáng sớm  
Lời khẩn-cầu còn sót lại đêm qua,  
Và cùng nhau thắt-chặt mối hiệp-hòa  
Giữa những kẻ quyết « RA ĐI » cho Chúa.  
Từ buổi Ban mai nhà Cha mở cửa  
Đón tấm lòng khao-khát Đức Thánh-Linh,  
Cả một trời sáng-lạng trước bình-minh  
Tràn ngập lụt những linh-hồn TỈNH-THỨC.

Mùa Thu cầu-nguyện 7 - 69 — M.C.

- 1) Buổi cầu-nguyện tại nhà thờ từ 5 giờ đến 6 giờ sáng mỗi buổi mai bắt đầu từ 07-7-1969.
- 2) Đường đi đến nhà Thờ Tin-Lành, hai bên có những hàng thông cao vút, phía đông có Chùa Phật, phía tây có nhà Thờ Công-Giáo, vào lúc đó đều nổi trống, kéo chuông từng hồi, inh ỏi.
- 3) Khẩu-hiệu của Chương-Trình Truyền-Đạo sâu-rộng toàn quốc.

# TIN-TỨC...



Giáo-sĩ Hội-trưởng T.H. Stebbins đang giảng cho Hội-đồng khu-vực Bắc Trung phần họp tại nhà thờ Qui-nhon

## CÁC HỘI-ĐỒNG KHU-VỰC TẠI BẮC TRUNG - PHẦN

Địa-hạt Bắc Trung-phần có tổ-chức 5 Hội-đồng bồi-linh khu-vực, khởi-sự từ 5-8-69 tại Huế và bế-mạc ngày 27-8-69 tại Pleiku. Xuyên qua các Hội-đồng, Chúa có dùng Cựu Viện-trưởng Thần-học-viện M.S. Ông văn Huyền, Hội-trưởng Tổng-liên-hội MS Đoàn văn Miêng, Hội-trưởng Giáo-sĩ Thomas Stebbins và Giáo-sư MS Phạm văn Năm giảng dạy cách đầy ơn Chúa. Nhân-viên Ban Trị-sự Địa-hạt thuyết-trình về các tổ-chức trong Hội-thánh như Chứng-đạo, Trường Chúa-nhật, Tự-trị Hội-thánh, mở Hội-thánh mới và Truyền-giáo. Trọng-tâm của Hội-đồng là đầy mạnh chương-trình T.Đ.S.R., nên Ban Tổ-chức dành rất nhiều thì-giờ cho Ủy-ban T.Đ.S.R của Địa-hạt lo việc huấn-luyện và thuyết-trình. Ủy-ban này gồm có MS Phạm xuân Hiền, MS Hồ xuân Phong, MS Dương đình Nguyễn và ông Bùi Tảo đã giúp cho Hội-đồng thêm ý-thức về chương trình T.Đ.S.R. Ngoài ra, Chánh, phó Đoàn-Trưởng Thanh-niên cũng thuyết-trình về



Một trong 3 lớp Huấn-luyện về Truyền-tô-chức. Lớp này họp tại Saigon. Hai lớp

Thanh-thiếu-niên đối với chương-trình T.Đ.S.R. Tại mỗi Hội-đồng, tín-hữu nhóm lại rất đông, nhất là ở An-hải và Qui-nhon. Kết-qua rất tốt, gieo ảnh-hưởng sâu-đậm trong các tầng lớp tín-hữu, người người đều tấm-tắc, vui mừng ngợi-khen Chúa ra về với ý-hướng: Tất cả cho người chưa được cứu.

## ĐỨC-PHỒ.—

Hội-thánh Đức-phồ (Quảng-ngãi) đã cậy ơn Chúa thực-hiện 1 cuộc truyền-giảng Tin-lành tại 1 địa-điểm cách xa thành-phố 10 cây số. Cuộc truyền-giảng này kéo dài suốt 5 ngày, từ 2 đến 6-8-69. Ngoài vị Chủ-tọa là MS Trương đoạn Dương, còn có các tôi-tớ Chúa trong tỉnh tham-gia là TĐ Lê Yên, TĐ Nguyễn đình Luận, TĐ Võ tấn Biên và TĐ Nguyễn xuân Mai. Có 20 tín-hữu dự phần cá-nhân chứng-đạo và 1 ban hát thiếu-nhi 30 em. Kết-qua 280 nhà được ghé thăm, 328 người được nghe chứng-đạo, 640 quyển sách phát ra và 10 người trở lại tin nhận Cứu-Chúa.

## TRÀ CÚ.—

Hưởng-ứng chương-trình TĐSR, Hội-

# Ề T.Đ.S.R.



trên do địa-hạt miền Đông Nam phần  
tại Nguyễn-tri-Phương và Biên-hòa.

thánh Trà-cú (Vinh-bình) đã thực-hiện 1 chương-trình suốt 3 tuần-lễ trong tháng 7 vừa qua. Tuần-lễ đầu-tiên Hội-thánh biệt riêng trọn thi-giờ cầu-nguyện cho việc giảng Tin-lành và cho chương trình TĐSR chung toàn quốc. Sau đó các con-cái Chúa bắt đầu đi ra công-tác cá-nhân chứng-đạo. Suốt 2 tuần-lễ hoạt động, đã có kết-quả sau đây: 575 nhà đồng-bào được thăm viếng, 4.289 người được nghe về ơn cứu-rỗi của Chúa, 1.650 quyển sách biểu, 23.640đ sách bán, 4 người trở lại tin Chúa, 4 tín-đồ bỏ qua sự nhóm 4 năm, nay ăn-năn khóc-lóc xưng tội và nhóm với Hội-thánh.

## VĂN PHÒNG TRUNG - ƯƠNG TĐSR.—

Ngày 19-7-69, Văn-phòng Ủy-ban Truyền đạo sâu-rộng trung-ương có tổ-chức một buổi tiếp-tân với sự tham-dự đông-đủ các vị Mục-sự, Truyền-đạo và Giáo-sĩ tại Đô-thành. Mục-đích là để giới thiệu hoạt-động của Văn-phòng. Trong dịp này Mục-sự Tổng Trưởng-Ban có lời kêu-gọi khích-lệ các tôi-tớ Chúa hết lòng lo cho chương-trình này sớm được tiến mạnh. Sau khi

Ban hát Thanh niên Qui-nhơn trong giờ Hội-đồng khu-vực Bắc Trung-phần tại nhà thờ Qui-nhơn.

cùng nhau thảo luận, các tôi-tớ Chúa trong buổi họp này đã đồng ý thực-hiện một chương-trình cầu-nguyện hằng tuần tại Trụ sở trung-ương vào mỗi sáng thứ hai. Ngoài ra, một số tôi-tớ con-cái Chúa cũng đang cố gắng lập thêm nhiều nhóm cầu-nguyện tại đô-thành để đẩy mạnh công-cuộc truyền-đạo sâu-rộng đến mục-tiêu tốt đẹp.

## NHẮN TIN QUAN-TRỌNG.—

Trân-trọng xin quý tôi-tớ và con-cái Chúa trong hay ngoài nước vui lòng cho Văn-phòng Trung-ương được biết rõ về TỒ-CHỨC CẦU-NGUYỆN mà quý vị đã thực-hiện trong chi-hội mình :

- Thi-giờ của Chi-hội,
- Thi-giờ và địa-điểm các nhóm,
- Cách tổ-chức giờ cầu-nguyện,
- Cách bảo-trì sự cầu-nguyện,
- Những trở-lực đã xảy ra,
- Những thành-quả nhận được,
- Những tin-tức cần phổ-biến.

Rất mong quý vị Chủ-tọa Hội-thánh hay quý Đặc-trách cố-gắng giúp cho Văn-phòng chúng tôi những tài-liệu này càng sớm càng tốt. Cảm ơn.

## Tường-trình về Hội-nghị Á-châu lần thứ năm

### TRUYỀN TIN-LÀNH TRONG ĐÔ-THỊ TẠI HONG-KONG

• ANTHONY G. BOLLACK

**T**ẠI Hội-Nghị Á-Châu lần thứ tư, Mục-Sư Philip Teng đã giới-thiệu một tờ báo về «Truyền Tin - Lành trong Đô - thị» mà Hiệp-Hội Tin - Lành ở Hồng-Kông đã thực-hiện. Kết-quả của tám phương-pháp được sử-dụng với lời khẩn-nguyện, được chứng tỏ bởi thực-sự là trong năm 1950 có một Hội-Thánh Liên-Hiệp, nhóm-hợp trong một trường-ốc, thế mà ngày nay có 27 chi-hội hoạt-động tích-cực và đang lớn lên. Trong 27 chi-hội này, 10 chi-hội có cơ-sở riêng hoặc những căn lâu trong các cao ốc. Bốn trong số những chi-hội này nhận sự giúp-đỡ của cơ-quan Hải-ngoại Sự-vụ qua chương-trình vừa giúp vừa cho mượn tiền, giúp một phần ba cho mượn một phần ba. Bốn chi-hội khác hiện nay được hưởng hoặc được chỉ định nhận tiền do bốn chi-hội đầu tiên trả lại.

Trong những năm 1960 đến 1967 tổng-số 51,590 Mỹ-kim là tiền mượn đã nhận được của cơ-quan Hải-ngoại Sự-vụ qua chương-trình vừa giúp vừa cho mượn tiền. Về số tiền này 15,300 Mỹ-kim hay gần một phần ba đã được trả lại cho Ngân-quỹ Luân-chuyển của Hiệp-Hội Tin Lành, rồi lần lượt cấp cho các chi-hội khác theo kế-hoạch vừa cho mượn : Những chi-hội này buộc phải thỏa-mãn các điều kiện tương-tự như các điều đã được khóa-học bởi cơ-quan Hải-ngoại Sự-vụ.

Thoạt tiên Hiệp-hội Tin-Lành đã quyết-định rằng những chi-hội nhận tiền trợ giúp và mượn phải hoàn lại tiền mượn trong vòng 20 năm, khởi sự trả sau một năm kể từ lúc nhận tiền mượn. Năm 1966 kế-hoạch này được tu-chính lại vì nhận thấy tiền trả chậm như thế sẽ không có lợi cho các chi-

hội trong nhiều năm tới. Theo cách thức đã tu-chính, các chi-hội cố gắng hoàn-tất việc trả tiền hằng tháng và trong vòng 10 năm, như thế khiến cho ngân-quỹ luân-chuyển thành một phương-tiện hiệu-quả cho việc phát-triển xây-cất nhà thờ.

Năm 1967 Chi-hội North Point do Mục-sư Philip Teng chủ-tọa đã được cho mượn 41.000 Mỹ-kim cùng với một số tiền giúp ngang với số tiền cho mượn, để thực-hiện việc mua 800 bộ vuông trong một cao-ốc có nhiều tầng lầu. Vì chương-trình khuếch-trương của Hội thánh tại Hong Kong đang mở mang rất nhanh hơn cả khả-năng của chúng tôi đề cấp tiền mua các cơ-sở mới, chi-hội North Point đồng-ý quyết-định rằng sự trả tiền mượn sẽ bắt đầu ngay sau khi mua được cơ-sở vào tháng năm, 1968, định xuất là 400 Mỹ kim mỗi tháng. Hơn nữa, chi-hội này cũng quyết-định trả thêm tiền càng nhanh càng tốt để giúp những chi-hội khác trong những kế-hoạch khuếch-trương của họ. Vì thế, thiết rõ rằng chỉ có thể thành công được khi mỗi chi-hội đều có thiện-ý trả tiền một cách trung-tín và hy-sinh cho Quỹ Luân-chuyển trên một căn-bản có hệ-thống.

Các phương-pháp truyền giảng Tin Lành có hiệu-quả là một phương-diện khác cũng ngang tầm quan-trọng, là cung-cấp những chỗ ở kha-khá và lâu bền cho những chi-hội đang lớn lên này, bằng cách theo đuổi chương-trình hai mũi dùi, chúng tôi đã có thể bảo-tồn được những thành quả về mọi cố-gắng trong việc truyền giảng Tin-lành cũng gây dựng cho người mới tin Chúa, đồng thời có một cái nền vững chắc cho chương-trình Tin-Lành liên-tục.



## TIẾNG NÓI THANH-NIÊN

# Những bức thư của lính

KBC...ngày...

Urim mến,

Chắc em ngạc nhiên nhiều lắm khi thấy huy hiệu của quân trường trên bì thư anh gửi cho em. Anh đã vào quân trường được 7 hôm rồi.

Anh nghĩ là em đang tự hỏi không biết tại sao anh sung vào lính sớm thế? Anh cũng mong muốn em hiểu rõ điều đó.

Vài năm trước đây, lữa Thánh-Linh đã bùng cháy mãnh-liệt trong đời sống thuộc-linh của mỗi ban-viên thanh-niên trong chi-hội anh. Anh thật đã nhận biết Chúa và được tái sinh trong dịp tiện đó. Sau khi đã đọc Kinh-Thánh và cầu-nguyện nhiều, Chúa đã cảm-dộng lòng anh về những linh-hồn đang hư mất và nhận thức sâu-xa trách-nhiệm của tin-đồ trước Đấng Yêu-thương, anh đã hứa nguyện dâng đời sống mình cho Chúa sử-dụng. Lúc đó anh được 16 tuổi. Vài năm sau, anh đã tái xác-nhận lời hứa của mình trước Hội-thánh. Cùng hứa nguyện với anh lúc đó có 5 bạn khác đang học chung trong Tiểu Học-Đường. Ba trong số 6 đứa anh, đã đi vào Thánh-Kinh Thần-Học Viện.

Nhưng sau khi đậu bằng Tú tài, anh xin Chúa cho anh sung vào quân-đội, làm xong nhiệm vụ quân-dịch, để sau 4 năm, anh sẽ được giải ngũ và dâng mình cho Ngài. Anh cũng cầu xin Chúa, nếu đẹp lòng Ngài, cho anh được nguyện vẹn cho đến ngày giải ngũ.

Thế là anh được 7 ngày lính rồi. Đại đội

ưng đan. Nhưng có nhiều người cũng hoang lắm. Anh cầu-nguyện nhiều đề xin Chúa giữ anh trong ân-diễn của Ngài, Xin Chúa đừng để anh bắt chước những tật xấu.

Nhớ cầu-nguyện cho anh.

Mến  
THUMIM

KBC 4100, ngày...

Đô mến,

Từ ngày hai đứa chia tay đến nay, chả bao giờ tui mình viết cho nhau một thư. Thấm thoát đã 4 năm rồi đấy nhỉ? Mau chi lạ.

Lúc này ra sao đấy, Đô? Có khỏe không? Đường vợ con đã tiến tới đâu? Có gì lạ, cho mình hay với nhé.

Mình đã vào quân trường được 2 tuần

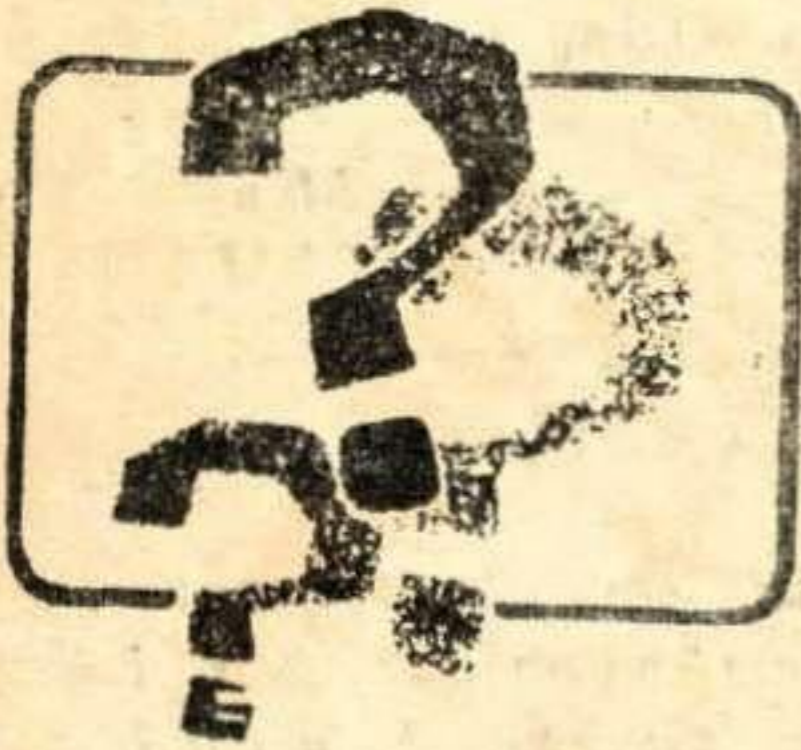
rồi. Tuân cùng một khóa với mình, nhưng ở Đại đội khác. Tuân vẫn "khỉ" như ngày nào. Nó hỏi không kịp trả lời. Tuân cho mình biết rất nhiều về Đô. Tuân bảo có lần Đô tâm sự với nó rằng, Đô đã đến nhà thờ nhóm lại vài lần, rồi thấy lẻ loi quá nên Đô ở nhà luôn. Nghe đến đó, mình buồn và hồi hận quá chừng. Mình đã quá lơ là đối với linh-hồn của Đô. Nếu ngay lúc đưa Đô đi nhà thờ và Đô tin Chúa, mình giới thiệu Đô với các bạn trong Ban Thanh-niên, thì chắc bây giờ Đô đã là một thanh-niên rường cột của Hội-thánh.

Đô, mình thành thật xin lỗi Đô. Mình đã cầu-nguyện xin Chúa tha tội và cầu thay cho đời sống tâm-linh của Đô. Đồng thời với thư này, mình sẽ viết một thư cho Hồ. Hồ sẽ đến làm bạn với Đô và giúp Đô quen với đời sống mới trong Chúa. Đô chắc chắn sẽ không cô đơn nữa. Hồ rất vui tánh và dễ thương. Gia đình của Hồ hết sức tin-kính Chúa và ông bà sẽ tiếp đón Đô cách nồng hậu. Mình xin Đô tiếp tục nhóm lại thờ phượng Chúa như trước.

Đô cho mình kính hầu thăm hai bác, anh Mạnh. Cầu xin Chúa ở cùng và ban phước trên đời sống của Đô.

Mến nhiều,  
THUMIM

T.Đ. Đời sống quân trường khá vui. Mình có vẻ khỏe hẳn lên. Thư sau sẽ kể cho Đô nghe về một ngày của anh "lính sữa."



## LÀM SAO GIẢI QUYẾT VẤN-ĐỀ NÀY ?



của  
BILLY GRAHAM

**T**ÔI là một sinh-viên xã-hội học và thần-học. Tôi đã suy-nghĩ nhiều và buộc phải đi đến một kết-luận rằng bản-năng tính-dục là sự bất-hạnh to-lớn nhất của nhân-loại. Không có dục-tình, phần lớn các nan-đề của loài người sẽ được giải-quyết dễ-dàng. Tại sao Đức Chúa Trời lại cho loài người điều bất-hạnh ấy ?

Bản-năng tính-dục không bao giờ được ban cho loài người như là một điều bất-hạnh. Trái lại, nó được ban cho như là một phước-hạnh. Trong căn-bản, nó được biểu-hiện bởi thân-thể. Nó được gắn liền với thân-thể và nó là một trong các cơ-năng của thân-thể. Xử-dụng và kiểm-soát cách hợp-lý, nó cung-ứng cho chúng ta sự tiện-nghỉ vật-chất và hạnh-phúc.

Bản-năng tính-dục có thể là một năng-lực kiến-tạo mà nó cũng có thể là một quyền-lực hủy-diệt. Nó là một trong những yếu-tố quan-trọng của đời sống. Nếu để bản-năng sinh-tồn qua một bên thì bản-năng tính-dục là mạnh hơn tất cả mọi điều khác.

Tiếc thay, chúng ta không e-ngại gì mà nói rằng dục tình đã bị phí-phạm. Chính nó đã tạo nên những nguyên-nhân giặc-giả và nhiều thứ xung-dột xã-hội khác nữa.

Dù vậy, chúng ta nên nhớ rằng Đức Chúa Trời đã qui-định giới-hạn cho năng-lực ấy bởi những luật-lệ chép trong Kinh-Thánh và cả trong thân-thể của con người nữa. Xử-dụng cách hợp lẽ, bản-năng tính-dục là thứ kiến-tạo cao-điêm, nhưng khi những luật-lệ qui-định nó bị xâm-phạm, khi nó trở thành một thói xấu hơn là một tánh tốt thì nó phải chuốc lấy sự sửa-phạt. Sự sửa-phạt ấy rất nặng-nề, vì Đấng Tạo-hóa đã ban cho loài người quyền-năng sanh-sản. Bản-năng tính-dục là phương-pháp Đức Chúa Trời đã cho loài người để lan rộng ra sự sống của nhân-loại. Khi bản-tính chính-đáng của dục tình bị xúc-phạm, nó liền kéo theo sự yếu-đuối, sự buồn-bực, sự điên-dại và những bệnh-hoạn xấu-hồ.

Tóm lại, dục-tình có thể là một đũa tốt tốt, nhưng nó là một người chủ độc-ác. Lời Chúa dạy chúng ta hãy dâng thân-thể của chúng ta cho Đức Chúa Trời và hãy để cho Ngài kiểm-soát mọi ý-tưởng của chúng ta. Trong Kinh-Thánh, không có tội-lỗi nào bị đoán-phạt nặng-nề hơn tội gian-thông và dâm-loạn.

# Đẹp lòng Đức Chúa Trời

Hê-bơ-rơ 11 : 5, 6

La-mã 8 : 8.

**B**ẠN có thể sống một đời sống siêng-năng cần-mẫn, ích lợi cho gia-đình bạn, ích lợi cho đồng-bào bạn và vì thế bạn xứng đáng được mến yêu và biết ơn. Nhưng « nếu không có đức-tin, thì không thể đẹp lòng Đức Chúa Trời ».

Bạn có thể là một nghệ-sĩ hay một nhà văn, bởi tài năng, làm cho người khác được vui thỏa đặc biệt. Bạn có thể có một tên tuổi khả kính. Nhưng nếu bạn không có đức-tin thì bạn không thể làm đẹp lòng Đức Chúa Trời.

Bạn có thể rất giàu có được nhiều người ham thích địa-vị của bạn, được ngợi khen về sự lịch-sự của bạn, đến đâu bạn cũng được trọng vọng cách xứng đáng. Nhưng nếu không có đức-tin thì bạn cũng không được đẹp lòng Đức Chúa Trời.

Bạn có thể rất sốt sắng với mọi việc nghĩa, công-bằng, bác-ái, bạn chiến-đấu cho sự bất công của xã-hội, bạn có thể tranh-đấu cho quyền-lợi kẻ yếu và hy-sinh cho họ. Nhưng nếu bạn từ chối tin lời Đức Chúa Trời phán, thì bạn cũng không thể làm đẹp lòng Ngài.

Bạn có thể giữ những trọng trách trong sở của bạn hay trong chánh phủ, bạn có thể rất khôn khéo, có uy - quyền hay uy-thể trong sự dùng và cai-trị người. Nếu không có đức-tin bạn không thể làm đẹp lòng Đức Chúa Trời.

Bạn có thể phân-phát tất cả gia-tài bạn cho người nghèo, dành cả đời sống bạn cho việc phước-thiện, nếu trọng-tâm công việc làm của bạn không do đức-tin, tác động bởi tình yêu, thì bạn cũng không thể làm đẹp lòng Đức Chúa Trời.

*Trích dịch trong lịch*

La Bonne semence.

ĐẠI-BẰNG



## Đêm tàn

*Buồn thao-thức đợi canh gà  
Đèn khuya hiu - hắt, trăng tà, lặng  
tanh.*

*Yêu nhau gửi chút tâm tình  
Tình chung nghĩ lại xót mình, thương  
ta.*

*Hay hèn cũng kiếp phù-hoa  
Người say, kẻ tỉnh. Sương nhòa lối đi  
Chất-chiu mình đã có gì  
Trăm - năm ngoài cõi thị - phi thế-  
thường.*

*Lạnh-lùng tiến bước thời-gian  
Gà xao-xác gáy. Đêm trường mông-  
mênh.*

*Cô-đơn mình vẫn một mình  
Ngân-ngơ cùng ngọn đèn xanh...  
...đêm tàn...*

\* \* \*

*Dịu-dàng chút ánh chiều-dương  
Bừng trên Thập-Tự giáo-đường xa-  
xa.*

LÊ-ĐÌNH-LÂN

Phan-rang

ức thì Đức Chúa Jêsus giơ tay ra nắm  
 y người, mà nói rằng: Hỡi người ít  
 ỨC-TIN, sao người hồ-nghi làm vậy?  
 — MA-THI-Ơ 14: 31

« Hỡi người ít Đức-tin »

Đơn ca hoặc Song ca  
 Hợp với Hạ-uy cầm

Nhạc và lời: L&Ngọc-Vinh, 1969

Hãy nhìn chăm Je - sus; Dù biển đời sóng xô. Hãy nhìn chăm  
 Ngài, dẫu gió lay, thuyền chao. Hãy nhìn chăm Je - sus, dù đời đầy  
 bão tố, duy nhìn chăm Chúa, bước chân không hề sòn - nao. Có  
 tay quyền năng Ngài, hàng đũa đưa mọi nơi. Không còn lo sợ

mãi thỏa vui cười tươi. Cho dù bao hiểm nguy, đời dập dờn bối rối

thì lòng nguyện cứ ngăm Ngài thôi. Je - sus hằng chân dật

đem ngày, ban cho nguồn ơn mới tuôn dầy; Tâm tôi dựa nương nơi

Chúa, mãi mãi bình an thay. Hãy luôn nhìn chăm Ngài. Dù đường đời

chông gai; Vững lòng xin nài, Chúa sẵn lo - liệu ngay. Cứ nhìn chăm Je - sus, gìn

lòng mình với Chúa. Vì Ngài hằng giúp đỡ diu đưa.

# CUỘC HỌP BẠN của ĐOÀN THANH-NIÊN NAM TRUNG PHẦN

tại Đà-Lạt

ngày 23, 24-8-1969

“...Thanh-Niên, Thanh-Niên ! Nói đến Thanh-niên là nói đến mầm sống của một dân tộc. Ngày nay tất cả những gì đẹp đẽ người ta đều dành cho thanh niên, vì thanh-niên là tuổi hy-vọng, tuổi chứa chan những mộng đẹp. Tuổi thanh-niên có thể thành công trên đời hoặc cũng có thể vấp ngã. Như vậy thanh-niên rất quan hệ và rất cần đề quý vị lưu tâm đến, giúp cho họ một ý-niệm rõ-rệt về Chúa trước khi họ bước chân vào đời để tranh-đấu mưu-sinh. Khi họ đã tiếp nhận Chúa, có lời Chúa trong lòng rồi thì như Đa-vít quyết-định : “Tôi đã giấu lời Chúa trong lòng tôi để tôi không phạm tội cùng Chúa”. (Thi 119 : 11).

Bởi ý-thức được nhu cầu hiện tại của Thanh-niên, nên Ban Trị-sự Đoàn chúng tôi quyết-định tổ chức những cuộc Họp Bạn Khu-vực, để nâng đỡ cho thanh-niên trong mọi phương-diện thuộc-linh cũng như thuộc-thể, và tạ ơn Chúa, cuộc Họp Bạn của Đoàn Thanh-Niên chúng ta lần này đã thực-hiện...”

Đó là lời mở đầu trong bài diễn-văn khai-mạc của Ông Đoàn-Trưởng Thanh-niên Nam Trung-hạt TĐ Lê-khắc-Hóa.

Thật đáng cảm-ơn Chúa, Đoàn TN/NTH đã vượt mọi sự ngăn-trở để tổ chức một cuộc Họp Bạn Khu-vực vào dịp Hè 1969 tại Đà-lạt. Vì phương-tiện đi lại có sự khó-khăn và tốn kém nên chỉ có hơn 50 thanh-niên trong 7 Hội-thánh thuộc các Tỉnh Khánh-hòa, Ninh-Thuận, Tuyên-đức và Lâm-đồng về tham dự mà thôi.

Theo chương-trình Đoàn nhắm vào hai phương-diện thuộc-linh và thuộc-thể nên có sự phân chia rõ rệt. Trọn ngày thứ bảy 23/8 các Thanh-niên đã được du-ngoạn để thăm các thắng cảnh tại Đà-lạt như Hồ Than-Thở và Suối Cam-Ly. Ngày Chúa-Nhật 24/8 nhóm Bồi-linh tại Nhà Thờ.

Lễ khai-mạc được tổ chức ngay dưới những hàng cây thông bên bờ Hồ Than Thở vào buổi sáng thứ bảy 23/8/1969 rất trọng-thể. Sau phần nghi-thức khai-mạc, các thanh-niên đã được nghe lời Chúa qua Mục-sư Tổng Đoàn-Trưởng Phạm-Xuân-Hiền, với đề-tài «TRÁCH-NHIỆM CỦA THANH-NIÊN». Tạ-ơn Chúa, qua phần giảng-luận, các thanh-niên đã ý-thức được trách-nhiệm đối với mình, với Hội-Thánh và với đồng bào đang hư-mất. Ngay sau đó, các thanh-

niên được phân chia làm 4 nhóm đề cầu-nguyện. Người ta nghe nhiều tiếng than-khóc vang lên trong bầu không khí yên-tĩnh. Không phải họ đến đây để than-khóc vì những nỗi niềm riêng tư tại bờ Hồ Than-Thở, nhưng những tiếng khóc than ấy phát-xuất từ những tấm lòng yêu Chúa khi đã ý-thức được trách-nhiệm của mình đối với 10 triệu linh-hồn đang hư-mất cần được sự cứu-rỗi trong chương-trình truyền-đạo sâu-rộng. Và tạ ơn Chúa sau khi Họp Bạn Thanh-Niên tại Đà-lạt, chúng tôi có gặp một số Thanh-niên thiếu-nữ dâng mình cho Chúa và đang theo học ở Thánh-Kinh Thần-học Viện Nha-Trang trong niên khóa 1969-1970 để chuẩn bị sung vào đồng ruộng của Ngài.

Trong suốt ngày thứ bảy, các thanh-niên được cô Phạm-thị-Son hướng dẫn về Phương-pháp học Kinh-Thánh rất lý-thú và bổ ích. TĐS Hà-minh-Vinh thuyết-trình về đề-tài «CHẤT-LIỆU TRONG ĐỜI SỐNG CỦA THANH-NIÊN TIN-LÀNH». Buổi tối Mục-sư Tông-đoàn-Trưởng thuyết-trình về sự tổ-chức Thanh-niên và làm sao cho BTN được tiến bộ cả lượng lẫn phẩm. Các thanh-niên rất thích-thú, cùng trao đổi với nhau những ý kiến xây dựng.

Sáng Chúa-nhật 24-8-69, Hội-Thánh Đa-lạt dành cho Đoàn tổ-chức lễ Ngợi-khen và làm chứng ơn Chúa có sự góp phần của các BTN tham dự. Mục-sư Chủ-nhiệm Trần-Trọng-Thục, Cố-vấn Đoàn là diễn-giả chánh cho buổi lễ. Ông nêu gương của một BTN nhỏ bé tại làng Bê-tha-ni chỉ gồm có 3 người là La-xa-rơ, Ma-thê và Ma-ri mà khích-lệ cho Thanh-niên nên noi theo gương của BTN ấy : Biết nghe lời Chúa, làm vui lòng Chúa, sẵn sàng làm việc Chúa và dâng điều tốt

nhứt của đời mình hầu việc Ngài. Trong dịp này cụ Mục-sư trí-sự Phan-đình-Liệu có đọc một bài thơ tặng cho các thanh-niên rất cảm động. (trang 19)

Buổi chiều Chúa có dùng giáo-sĩ PAUL CONTENTO giúp cho thanh-niên biết đặt đức tin của mình vào Đức Chúa Trời là đối-tượng duy-nhứt để sống giữa xã-hội vô-tín này, vì hiện tại đã có một số thanh-niên đã bị sự lôi cuốn của ma-qui mất lòng tin nơi Chúa. Qua sứ-điệp của các tôi-tớ Chúa, Thanh-niên đã nhận được nhiều ơn phước khôn sao tả xiết...

Nhìn những thanh-niên về dự cuộc Họp Bạn lần này thấy gương mặt của mỗi người đều sáng rỡ, ai nấy vui về tạ ơn Chúa về những phước lành mà mình đã nhận được, và hẹn sẽ gặp nhau trong những lần Họp Bạn tới của Đoàn Thanh-Niên Nam Trung-Hạ.

*Một Thanh-Niên*

## TIN-TỨC

— Được biết sau cuộc Họp Bạn Thanh-niên tại Đà-lạt, có một số Phụ-huynh TN Đà-lạt đến gặp Ông Đoàn-Trưởng tỏ vẻ vui mừng cảm ơn Chúa và mong sẽ có những cuộc Họp Bạn phước hạnh như thế vào những lần tới để nâng đỡ về thuộc linh cũng như thuộc thể cho Thanh-niên.

— Được biết chi phí trong cuộc Họp Bạn này lên đến 28.000đo. Trong số ấy HT Đà-lạt đã dâng tiền hộp vào ngày Chúa-nhật giúp cho Thanh-niên gần 9.000đo. Cảm-ơn HT Đà-lạt. Các trại-sinh góp được 9.500đo. Hiện Đoàn đang thiếu hơn 9.000đo nữa. Xin quý vị cầu-nguyện và ủng-hộ cho Đoàn Thanh-niên-nhỏ bé Nam TH. — Cuộc Họp-bạn khu-vực lần thứ hai của Đoàn TN/NTH sẽ họp tại Nha-trang ngày 8-9/11/69 như đã định. Xin các BTS chuẩn-bị về tham dự đông đủ. — Đoàn trưởng Lê Khắc Hóa.



THÀNH-KINH LƯỢC-TÍCH

## II. **Địa-vị loài người**

☆ Mục-sư PHAN VĂN HIỆU

**S**AU khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời dựng nên trời, đất, muôn vật thì Ngài dựng nên loài người. Chúa dựng nên loài người như hình và theo tượng Ngài. Ngài ban cho loài người có quyền cai-quản muôn vật. Chúa rất yêu quý loài người, nên lập một cảnh vườn thật xinh đẹp tại Ê-đen. Trong vườn có đủ thứ cỏ cây : hoa đẹp, trái ngon. Chính giữa vườn có cây sự sống và cây biết điều thiện điều ác. Một con sông nước xanh biếc chia làm bốn ngả chảy ra đặng tưới vườn ; ngả thứ nhất có vàng, nhũ hương và bích-ngọc là những vật rất quý giá. Chúa đặt loài người ở đó làm chủ trông và giữ vườn cùng hưởng hoa lợi.

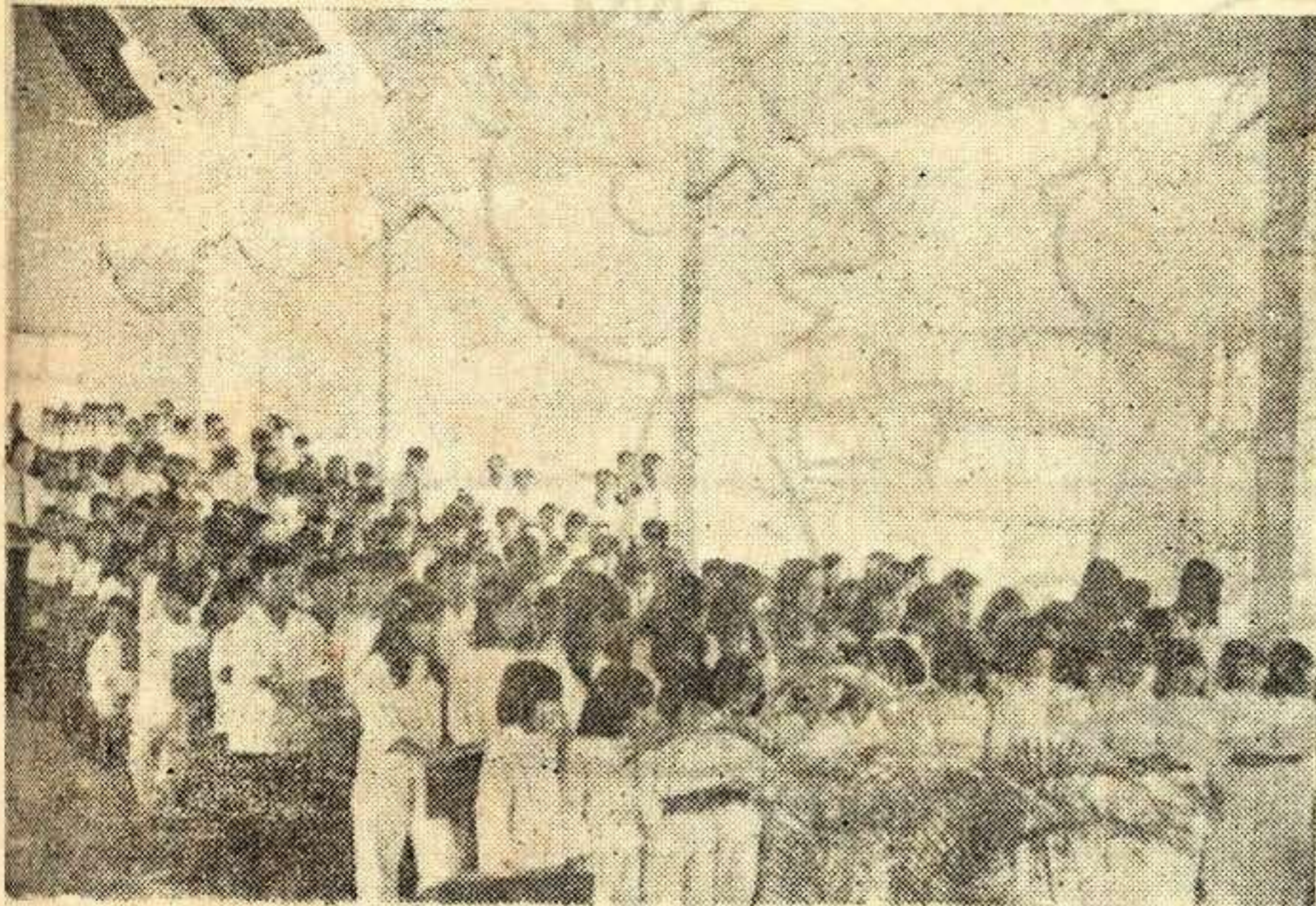
Vả, lúc ban đầu, Chúa dựng nên chỉ một người nam và đặt tên là A-đam. Đoạn Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán

rằng : Loài người ở một mình không tốt, ta sẽ làm nên một kẻ giúp đỡ giống như nó. Đoạn Chúa làm cho A-đam ngủ mê, (giống như người ta chụp thuốc mê cho người chịu mổ), rồi lấy một xương sườn của A-đam lấp thịt vào làm nên một người nữ, là Ê-va, đưa đến cùng A-đam kết-thành đôi vợ chồng đầu tiên trong thế gian này.

Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng : Hãy sanh sản thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất ; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.

**Dạy dỗ :**

Vì loài người có địa-vị cao quý hơn muôn vật, nên cũng có bổn phận và trách-



Có  
bao nhiêu  
thiếu-nhi  
tin Chúa  
Jêsus...

## ...VÀ ĐƯỢC CỨU?

**T**HEO những con số trong các bản khai-trình thì Hội-thánh giữa đồng bào Thượng có độ 30.000 tín-hữu và dân số ở miền Thượng ước độ một triệu rưỡi (1.500.000).

Hội-thánh ở Trung-châu chỉ có ước-độ 70.000 tín-hữu hay trên số ấy một ít và dân-số miền Nam Việt-Nam độ mười bốn triệu (14.000.000) hoặc hơn. Như vậy theo tỷ lệ chúng ta thấy ở cao-nguyên có 2/100 dân số tin Chúa và ở Trung-châu chỉ 0,5/100 dân số tin Chúa thôi.

Trong số người trưởng-thành tin Chúa ít-oi như thế, cả ở Cao-nguyên và Trung-châu, chúng ta tự hỏi có bao nhiêu thiếu-nhi tin Chúa Jêsus-Christ và được cứu-rỗi.

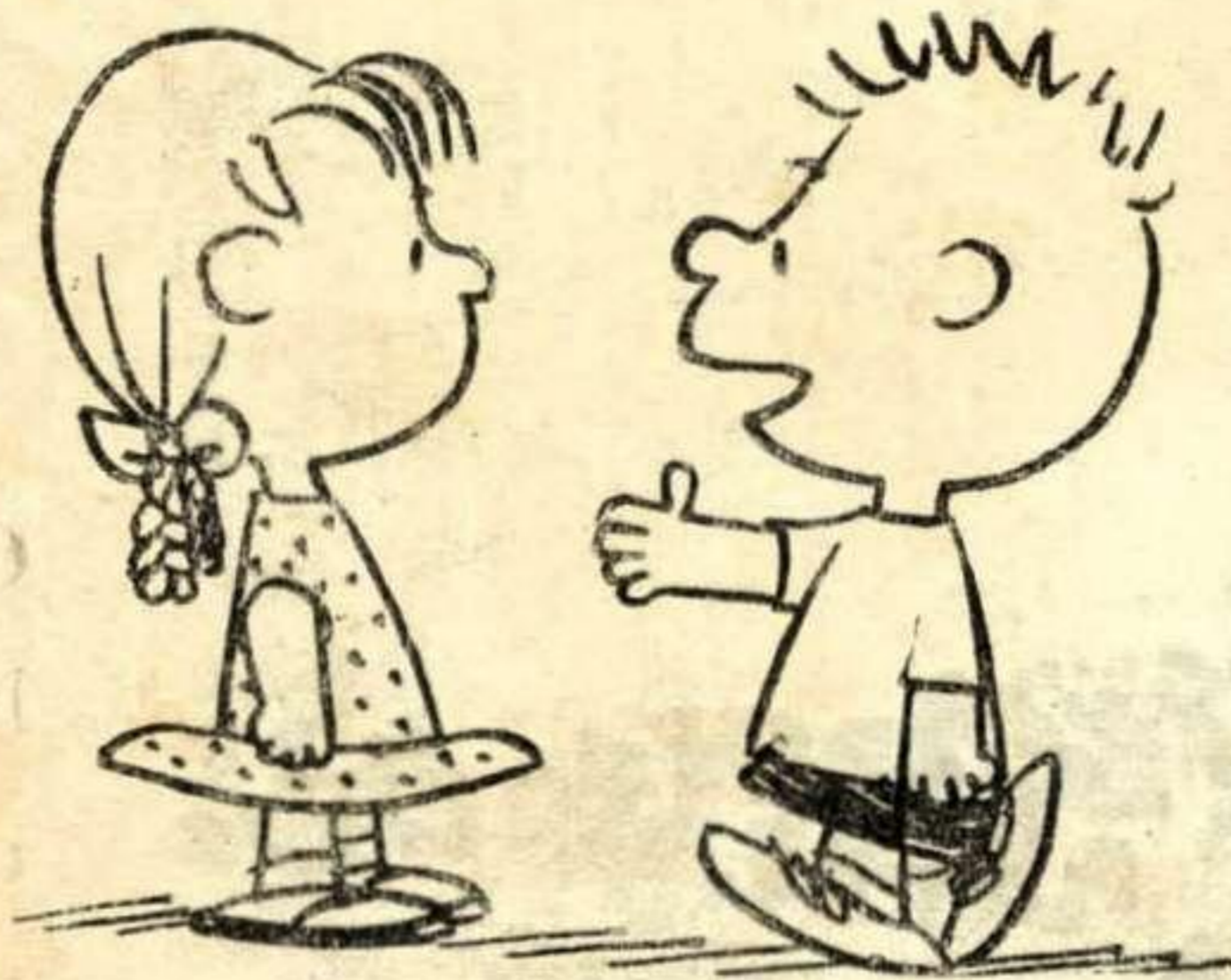
Vậy mỗi con-cái Chúa đều có trách-nhiệm đem Tin-Lành đến cho đồng-bào mình, cho thiếu-nhi cũng như cho người lớn.

ÁI-NHƠN, Nha-Trang

nhiệm nhiều và nặng hơn mọi loài. Trước hết chúng ta phải Kính mến và Thờ-Phượng một mình Giê-hô-va Đức Chúa Trời và chỉ hầu việc một mình Ngài mà thôi. Kế đó, chúng ta phải thương yêu anh em mình. Nếu chúng ta đứng vững trong địa-vị và làm tròn bổn phận mình thì Chúa

ban phước hạnh cho ta từ đời này cho đến đời đời.

**Câu học thuộc lòng.**— Chúa phán : Người phải hết lòng, hết linh-hồn, hết sức, hết trí mà kính mến Chúa là Đức Chúa Trời người, và yêu người lân cận như mình. (Lu-ca 10 : 27).



# DẮT VỀ CHÚA

Truyện ngắn của em TRẦN-THỊ-NHAN, Biên-hòa

TÔI thường được nghe giảng dạy về việc truyền-đạo cho mọi người được biết. Nhưng trái lại tôi luôn luôn e ngại và bối rối khi đứng trước bạn tôi.

Tôi còn nhớ, khi tôi bị ba má gọi vào trường nội trú cho tôi học...

Tôi lo sợ không biết phải làm sao khi một mình trong trường với bao nhiêu người xa lạ. May thay gần nhà tôi có bạn tên là Nga trạc tuổi tôi cũng học nội trú. Thế là hai đứa tôi được gần nhau học tập.

Chẳng bao lâu, hai đứa trở nên đôi bạn thân, ngày ngày tâm tình cùng nhau cũng đỡ nhớ nhà. Mỗi buổi tối, nghe lời má dặn tôi cầu-nguyện rồi mới ngủ. Nga hơi ngạc nhiên, nhưng lại thôi không hỏi. Nhiều lần như thế tôi muốn nói về đạo Chúa cho bạn, nhưng có cái gì không nói được.

Một buổi chiều êm ả, ánh nắng cũng dịu dần. Bữa cơm dọn ra, chúng tôi ngồi lại ăn, Nga hỏi :

— Tại sao mày ăn cơm phải nhắm mắt nói lầm thăm rồi mới ăn.

Nghe Nga hỏi tôi phải bật cười nói :

— Cơm này Chúa ban cho mình, thì mình cảm tạ rồi ăn.

Được dịp tôi vui mừng nói tiếp :

— Nè, mày tin Chúa đi, rồi hai đứa mình đi nhà thờ với nhau.

Thế là hai đứa hăng say nói về Chúa suốt buổi cơm đó.

Tối đến, tôi cầu nguyện, mãi xin Chúa cứu linh-hồn của bạn tôi.

Sáng Chủ-nhật, Nga dậy sớm hơn, nét mặt vui tươi như tìm được nguồn sống. Thay vì Nga bỏ cuốn sách Tin-Lành trong chiếc rương cũ kỹ không xem, nó đọc nghiền ngẫm.

Chắc các bạn đã biết. Ít lâu sau, nó trở lại tin Chúa.

Các bạn nhi-đồng cùng các thiếu-niên thân mến, đối với tôi, đó là một kỷ niệm êm đềm và cũng là một bước đầu tiên trên con đường dắt đưa người khác về cùng Chúa. Tôi mong rằng các bạn cũng hăng hái rao truyền Danh Chúa, để một ngày kia chúng ta sẽ lãnh phần thưởng lớn lao mà Chúa sẽ ban cho chúng ta. A men. ☆ ☆ ☆

CHÚNG KHÔNG ĐÁNG TRÁCH,  
CHÚNG CHỈ ĐÁNG THƯƠNG.

## ĐÁM TRẺ

## MẮT DẠY

**C**HÚNG ta đọc trong II Vua 2 : 3, 4. Hai câu Kinh-thánh ngắn thuật lại một chuyện đau thương, khủng khiếp xảy ra cho một đám trẻ. Bốn mươi hai đứa mắt dạy.

Bốn mươi hai đứa trẻ rong chơi trong thành. Chúng gặp một ông già mà chúng biết là Tiên-tri của Đức Chúa Trời. Thay vì kính cẩn cúi chào vị Tiên-tri hay chào người tuổi tác, chúng lại nhạo báng : « Ó lão trọc, ó lão trọc, hãy lên ». Thế là tai-họa xảy đến cho chúng. Tiên-tri của Đức Chúa Trời quay lại rửa sả chúng, tức thì hai con gấu ra khỏi rừng cắn xé chúng. Hôm ấy bao gia đình đã than khóc vì mất đứa con yêu dấu, đau đứa con mất dạy.

Tại sao chúng rong chơi trong thành ? Tại sao chúng mất lòng tin kính đạo đức ? Tại sao chúng có những cử chỉ ngỗ - nghịch, những lời nói bất xứng ? Lỗi tại chúng hay lỗi tại ai ? Không biết ? Nhưng chúng phải gánh lấy hậu quả.

Thanh-thiếu-nhi Việt-nam đang đi vào con đường của bốn mươi hai đứa trẻ tại thành Bê-tên.

Hôm nay ta thử đặt một câu hỏi về chúng. Tại sao ?

Tuổi trẻ là sản phẩm của ba hoàn cảnh, Gia đình, học đường và xã hội.

1.— **GIA-ĐÌNH** — Uy-quyền của người cha, tình thương của người mẹ chỉ còn lưu lại rất ít trên bầy con trong gia đình. Đất nước chiến tranh đã đòi hỏi người cha phải lìa bỏ gia đình gia nhập vào quân đội. Vật giá leo thang, cuộc sống chật vật, đồng lương của người cha không đủ chu cấp cho gia đình. Người mẹ phải buôn bán tận tảo để nuôi sống bầy con. Họ không có thì giờ chăm sóc đến con cái, nói chi đến thì giờ dạy dỗ. Họ chỉ còn nương-cậy vào sự dạy dỗ của Học đường.

2.— **HỌC-ĐƯỜNG** — Theo bản thống kê mới nhất thì vào khoảng 65% trẻ em được may mắn tới trường học công hoặc tư. Còn lại 35% thiếu phương tiện tới trường. Chúng la cà nơi đường phố giống như bầy chó hoang chúi đầu vào những đồng rác xã-hội. Gần đây Hội Hoàn-cầu Khải-tương đã giúp đỡ Hội-thánh Tin-lành Việt-Nam mở những trường học để thu nhận một số trẻ em bạc phước này.

Chúng ta khoan bàn tới 35% số trẻ em bạc phước. Chúng ta hãy xem 65% trẻ em được may mắn ra thế nào.

Học đường ngày nay đã biến thành cơ sở buôn bán chữ nghĩa. (Tôi không dám phủ nhận có một số trường rất tốt đang lo đào tạo những con người cho đất nước. Tôi kính trọng những vị thầy đã đổ mồ hôi và nước mắt trên những mái đầu xanh). — Họ dùng đủ mọi thủ đoạn để lôi cuốn học sinh mong kiếm được nhiều tiền. Đã vậy, 70% số giáo chức không được chuẩn bị tinh thần trước khi bước vào nghề hướng dẫn trẻ. Họ thiếu đạo đức lẫn tài năng nên chỉ biết đưa ra tiêu chuẩn Danh-vọng và Tiền-bạc để đám nhỏ nhào theo, khiến cho tâm-hồn trong trắng của chúng bị vẩn đục.

Theo tình trạng học đường ngày nay, học sinh chỉ ở học đường 3 giờ hay 4 giờ. Còn những giờ khác chúng ở đâu?

3. — **XÃ-HỘI** — Chúng ở trong xã-hội như nai con lạc rừng. Tuổi trẻ hăng say, ham tìm tòi, song cũng ư suy luận. Chúng chăm chú nhìn vào đám đàn anh, đám người đã trưởng thành để học hỏi, phán đoán trước khi lao mình vào cuộc sống. Chúng tìm thấy gì nơi những người đi trước chúng.

Lớp đàn anh đã bán rẻ lương tâm, liêm sỉ. Tiền bạc và vật chất đã làm lòa mắt họ. Việc làm và đời sống không mấy tốt đẹp của lớp đàn anh đã làm chúng thất vọng một cách sâu xa. Ngay cả những người khoác áo đạo đức của tôn giáo cũng không đem lại cho chúng một cái phao giữa cơn bão-tổ nơi biển cả.

Chúng thất vọng. Chúng buông trôi cuộc sống. Người ta rửa sả chúng, coi chúng là mối nguy-cơ của xã-hội.

Không, chúng không đáng trách, chúng chỉ đáng thương. Chúng là sản phẩm của lớp đàn anh để lại. Phải hiểu chúng mới mong hướng dẫn chúng và truyền-đạo cho chúng.

Đã đến lúc, chúng ta những người lớn phải xét lại chính mình. Đừng trách đám trẻ vô tội. Chúng ta phải trở về cương vị người hướng dẫn tuổi trẻ. Phải sửa mình để đem lại lòng tin cho những người trẻ, vì từ lâu chúng đã mất lòng tin. Chỉ khi nào lòng tin đã khắc sâu vào chúng, khi đó ta mới có thể nói hay chỉ dạy « con đường nó phải theo ».

PHAN THANH BÌNH

## **Chúa là...**

*Sự bảo-vệ của bạn trong cơn nguy-hiểm.*

*Sự đắc-thắng của bạn trong chiến trận.*

*Ánh-sáng của bạn trong đêm tối.*

*Sức-lực của bạn trong sự yếu-đuối.*

*Sự yên-ủi của bạn trong cơn thử-thách*

*Bầu-bạn của bạn trong khi cô-độc*

*Hi-vọng rực-rỏ hơn hết ở giữa những*

*nơi sâu-khò sâu - thăm.*

*Ngài ở với bạn, đi trước bạn. Bạn hãy ở với Ngài.*

(LƯỢM-LẬT)



# THÁNH - KINH đại - cương

Mục-sư QUOC FOC WO biên-dịch

## LXIII.— ĐẠI-CƯƠNG SÁCH II GIĂNG

*Câu chìa khóa : Câu 5 và câu 7.*

*Chữ chìa khóa : Lẽ thật.*

*Yếu chỉ : Nền sẵn lòng bất cứ trả giá nào để tiếp-nhận,  
thuận theo và hộ vệ lẽ thật.*

### Người nhận thư này.

1) Sách này là thư-tín duy-nhất viết cho người đàn-bà trong Tân-ước.

2) Đây là một thư tư-nhân, viết cho một nữ tín-đồ không biết tên với gia-nhân của người. Thư-tín này là một thư-tín ưu-mỹ, gương-mẫu của sứ-đồ trong Hội-thánh đầu-tiên.

3) Chúng ta không được biết bà nhận thư này là ai. Có người tưởng « phu-nhân được chọn » là một phẩm-hàm, chứng-tỏ bà ấy là kẻ khá giàu-có hay hoạt-động trên xã-hội. Theo lời khẫu-truyền người nhận thư này là bà Ma-thê ở Bê-tha-ni. Ông Bengel nói hai chữ « phu-nhân » theo dân Hi-lạp là « Kyria » là phù-hợp Hê-bơ-rơ « Martha », nếu đúng thì chị em trong câu 13 tức là Ma-ri.

### Về trứ-giả sách này

1) Vì cuối thư này không có ký tên, cho nên trứ-giả là ai, có khá nhiều tranh-luận.

2) Chiếu theo chứng-cớ từ các khía-cạnh, tác-giả sách này là sứ-đồ Giăng, vì sách này với sách I Giăng rất tương tự, trong 13 câu có 8 câu văn-khí hoặc ý-nghĩa có thể tìm thấy trong I Giăng. Sứ-đồ khi viết thư này tuổi-tác người hẳn đã già lắm, người tự xưng mình là « trưởng lão », nên ít nhất, người cũng đã có 90 tuổi rồi.

### Mục-dịch sách này

1) Trong bức thư ngắn-ngủi này, chữ « thương-yêu » xuất-hiện bốn lần (câu 1, 3, 5, 6), chữ « lẽ thật » xuất-hiện 5 lần (trong câu 1 hai lần, câu 2, 3, 4 mỗi câu một lần).

2) Theo câu 10, chứng-tỏ sách này cảnh-cáo bà nhận thư này đã từng tiếp-đãi mấy giáo-sư giả.

### Lời chìa-khóa sách này

1) Hẳn rằng « lẽ-thật » đáng làm chữ chìa-khóa cho sách này, và nó cũng nói rõ điệp-tín (messages) của sách này.

2) Hai chữ lẽ-thật đây đã được ứng-dụng trong ba ý-nghĩa: Một là làm bõn-thề của giáo-huấn của Cơ-đốc giáo (câu 1 và 4). Hai là chỉ về chính Đấng Christ. Ba là có nghĩa chân-thật.

3) Trên lẽ-thật, sách này đã cho chúng ta một ít dạy-dỗ; nó nói rõ cái tính-chất, sự khảo-nghiệm, thành-quả và hộ-vệ của lẽ thật.

### Sự chia phần sách này

#### I.—Thương-yêu trong lẽ-thật, câu 1,

1) Giảng chẳng ngần-ngại gì cho bà này một phạm-hàm tôn-quí.

2) Lẽ-thật là : a — nguồn của sự thương-yêu, b — bõn-tánh thật của sự thương-yêu (tình thương không giả hình), c — lý-do của sự thương-yêu (trung-tín với lẽ thật).

3) Chẳng những là sứ-đồ Giảng, lại tất cả những ai biết bà và gia-nhân bà đều thương-yêu cả nhà bà.

#### II.—Ở trong Lẽ-thật, câu 2,

1) Lẽ-thật trong câu này nên viết là LỄ-THẬT.

2) Chúa là lẽ-thật.

a.—Ngài tồn-tại ở trong chúng ta.

b.—Ngài ở với chúng ta.

c.— Vì có Ngài, chúng ta thương-yêu lẫn nhau và làm điều thiện.

#### III.—Chào thăm trong lẽ-phải, câu 3,

1) Đây là một hình-thức chào-thăm

bất tầm-thường, chỉ có thể tìm thấy trong các thư-tín mục-sư thôi.

2) Chúng ta thật cần có :

a.— Ân điển

b.— Thương xót

c.— Bình an

3) Chú-ý sự hỗn-hợp về danh-xưng của Đức Chúa Trời.

#### IV.—Bước đi trong lẽ-thật, câu 4-6,

1) Chúa ban lẽ-thật là để cho chúng ta tuân theo, câu 4.

2) Chúng ta buộc phải thương-yêu lẫn nhau, câu 5.

3) Biểu-hiện của tình thương là phải vâng-phục, câu 6.

#### V.—Khảo-nghiệm lẽ-thật, câu 7-9,

1) Phủ-nhận nhân-tánh của Đấng Christ là chống với lẽ-thật. Việc phủ-nhận nếp sống Đấng Christ ở trên đất, phủ-nhận Ngài sẽ tái-lâm với hình-thê, ấy đều là dấu-hiệu của anticrist và giáo-sư giả.

2) Chớ làm mất phần thưởng mình, câu 8.

#### VI.—Sự hộ-vệ lẽ-thật, câu 10-13,

1) Có một sự nhân-từ giả.

2) Vì có hộ-vệ lẽ-thật, chớ có tiếp-đãi và chào thăm giáo-sư giả.

3) Lời kết-thúc trong thương-yêu, câu 12-13.

## « Ý-NGHĨA THUỘC-LINH CỦA MẪU-TỰ HY-BÁ-LAI »

Loạt bài THÁNH-KINH ĐẠI-CƯƠNG gồm 39 bài về Cựu-Uớc và 27 bài về Tân-ước, đăng trên mặt báo này, do công-phu biên-soạn của Cụ Mục-sư Quoc Foc Wo, nguyên giáo-sư Trường Kinh-thánh Đà-nẵng, sắp chấm-dứt.

Đề thay thế vào loạt bài nói trên, chúng tôi sẽ cho đăng 1 loạt bài khác là Ý-NGHĨA CỦA MẪU-TỰ HY-BÁ-LAI do bà Phạm văn Năm biên-soạn.

Kính mời Quý Bạn Đọc đón xem bài của bà Phạm-văn-Năm, và nhớ đọc Cụ Mục-sư Quoc Foc Wo trong các bài khác của tờ T.K.N.S.



# Chúng thực ở n

## và quyền của Chúa

**M**ở mờ sáng ngày 2 tháng 7 năm 69, vợ tôi có thai trên 6 tháng, vô ý té từ giường cao xuống nền xi-măng ! Còn chẳng may nữa là sườn đập mạnh vào rương sắt. Nước tiểu và phân thoát ra một lúc. Lúc ấy vợ tôi bị đau quá, không nói gì

### « DẦU TÔI ĐI TRONG TRÙNG BỔNG CHẾT »

được nhưng xin tôi và các con cầu-nguyện cho. Tôi nhờ người đi báo cho ông bà Chủ-nhiệm Trần-trọng-Thực, tuy trời còn quá sớm, nhưng không lâu, ông bà đến kịp thời, nhờ xe ông bà đã chở vợ tôi đến Chẩn-y-viện Tin-lành Hòn-chồng, rồi giới-thiệu chở qua Y-tế toàn khoa thị xã Nha-Trang, Bác-sĩ giải-phẫu, và kết quả trong sự vô ý may mắn này, vợ tôi bị gãy xương sườn, dập lá lách, và bào thai bị hủy hoại ? Ai ai cũng nói là chết, chết 100%. Tôi cũng nghĩ vậy ! Thế mà vợ tôi vẫn còn sống sót, nên tôi không thể im lặng mà xin thành kính dâng lời tạ ơn Chúa. Sự sống của nhà tôi ít nữa cũng chứng minh cho chúng tôi và số người biết rõ tai nạn này đều nhận ra rằng là mỗi khi phương tiện của loài người lâm vào bế tắc, thì không chậm trễ chút nào, cánh tay vạn năng của Đức Chúa Trời hiện-lộ ra tức khắc. Quyền năng của Ngài đã cứu-chuộc vẫn song song với quyền năng của Ngài luôn luôn gìn giữ, như là một định luật phước hạnh không tách rời.

Chúng tôi đã từng thấy rất nhiều kỳ-tích trong Kinh-thánh, và trong cuộc sống liên mọn của chúng tôi sống rõ-rệt. Như khi 3 người Hê-bơ-rơ kia, sắp phải quăng vào hầm lửa đỏ rực, thì không ai ngờ sự giải cứu vẫn cứu vẫn còn thi-thố ngay trong chính ngọn lửa hồng. Ai đã đọc tiên-tri Đa-ni-ên đoạn 3 còn thấy rõ chuyện đó. Tại trong lò lửa rực khiến sự giải cứu này qui vinh danh Chúa lại gia-tăng gấp bội.

Trong giờ lâm nạn của vợ tôi, tôi

không biết nói thế nào, nghĩ thế nào, làm thế nào để qui vinh cho danh Chúa. Nhưng tôi và vợ tôi cũng vậy, vẫn còn y nguyên hy-vọng để chờ đợi quyền năng của Chúa. Chúng tôi cứ tin-tưởng rằng trong Ngài thì bao giờ cũng có lối thoát cả. Đã nhiều lần gặp gian nan cũng như lần này thì ý nghĩ của tôi vẫn được toại-nguyện, như Ê-phê-sô 3 : 19 đã chép : « Đức Chúa Trời bởi quyền lực cảm động trong chúng ta có thể làm trở hơn vô cùng mọi việc chúng ta cầu xin và suy tưởng ».

Chính sự đau khổ này đã phát ra nhiều ánh sáng để soi dẫn cho chúng tôi, có ích cho những năm còn lại của chức-vụ chúng tôi. Trải 3 tuần của tháng 7, sự

đau đớn đã có bề lắng dịu, chúng tôi đã nhận ra đây là thời-gian mà ông khách quý đã ghé thăm chúng tôi, đúng như ý nghĩa thâm trường của I Phi-e-rơ 4 : 12-13 đã từng đề cập đến sự chịu khổ vậy. Và trong Thi-thiên 136 đã nhiều lần, tôi đọc và giảng về sự cảm-tạ Chúa, tôi đã nêu ra nhiều ý kiến về sự đáng tạ ơn Chúa, có người nghe, nếu tôi không lầm, họ trách tôi là quá cực đoan. Vì tôi thường nói bất luận ở hoàn cảnh nào, là con cái Chúa chúng ta vẫn có nhiều bằng cớ để Ngợi-khen Ngài mà thôi. Cho nên lời Thi-thiên 23 : 4, rất thích hiệp với nhiều hoàn cảnh của chúng tôi đã từ lâu năm trong đường phục-vụ Chúa. Ấy là : « Dầu tôi đi trong trùng bống chết, tôi cũng chẳng sợ tai họa nào, vì CHÚA Ở CÙNG TÔI ».

Vấn-đề tôi phải luôn luôn quan-tâm đến, là tôi có sự hiện-diện của Chúa hay không ? Ngài có ở cùng tôi không ? Tôi không phải quan-tâm đến sự trốn tránh tai nạn và cũng chẳng biết tai nạn đâu mà trốn tránh. Tôi phải tránh những hoạt-động, những ngôn-ngữ, những tư-tưởng và những tiện nghi nào thuộc về tôi, vì thế mà Chúa, không thể ở cùng tôi được, và tôi cũng vì thế mà vắng mặt Ngài.

Tôi xin thành kính dâng lời tạ ơn Chúa và cũng tại đây dâng lời cảm ơn các tôi-tớ của Chúa và con-cái Ngài, đã nâng đỡ chúng tôi bằng các phương tiện, mà chỉ Chúa là Đấng Toàn-tri sẽ bù-đắp lại những tấm lòng kính mến Ngài.

Mục-sư NGUYỄN VĂN THÌN

## KÍNH THƯA QUÍ VỊ ĐỘC-GIẢ

Bồn-báo kính-cần ngõ lời thăm-tạ các Quý-vị vui lòng ủng-hộ tờ **THÁNH KINH NGUYỆT-SAN** trong thời-gian qua rất nhiều. Số đông các độc-giả đã gửi trả tiền báo cách sòng-phẳng. Số lớn Hội-thánh cũng đã trả xong món nợ cũ từ lâu năm về trước.

Tuy nhiên, so với nhân-số của Hội-thánh chung, số độc-giả mua **THÁNH-KINH NGUYỆT-SAN** còn rất ít.

Chúng tôi trân-trọng xin Quý-vị Mục sư, Truyền-Đạo, Truyền-Đạo-sinh, qui-vị Chức-viên Ban Trị-sự, Chấp-sự, cũng như mỗi con cái Chúa, vì sự ích-lợi thuộc-linh của Hội-thánh, chịu khó cõ-động, giải-thích, nhắc-nhở, ủng-hộ và mời **MỖI** gia-đình tín-đồ đều mua **THÁNH-KINH NGUYỆT-SAN NĂM 1970**.

Về giá báo, để khỏi quá lỗ lã, chúng tôi bắt-buộc phải định lại là 200đ. một năm thay vì 150đ. (bán lẻ mỗi số 25đ.), và số báo phát-hành là 10 số, gồm 7 số thường và 3 số đặc-biệt.

Kính xin Quý-vị vui lòng chiếu cố. Chúng tôi thành thật cảm ơn nhiều.

T.K.N.S.

## TIN VUI

**KIẾN - TƯỜNG.**— Cô Trần tiết Trinh, Trưởng ban Thiếu nhi và Nghị viên Ban Trị-sự Hội -thánh Kiến-tường thành-hôn cùng Trung-úy Lê văn Điềm cùng Hội-thánh. Hôn-lễ đã cử-hành lúc 16 giờ ngày 21-9-69 tại nhà thờ Tin-lành 386, đường Phan thanh Giản Saigon. Cầu Chúa từ-ái ban phước nhiều trên gia-đình mới.

TĐ. NGÔ VĂN BỬU

**PHÚ-LÂM.**— Thầy Nguyễn văn Đắt thành-hôn cùng cô Trần-thị Bờ, thuộc viên Hội-thánh Phú-Lâm. Hôn-lễ được cử-hành tại nhà thờ Phú-Lâm vào Chúa nhật 24-8-69. M.s. Nguyễn thái Dương chủ lễ. Cầu Chúa ban phước lành trên gia-đình mới.

Ban Trị-sự Chi-hội

**BAN-MÊ-THUỘT.**— TĐS Nguyễn thiện Tín, thứ nam Bà Quả-phụ Nguyễn-Anh, thuộc viên Hội-thánh Ban-mê-Thuột, thành-hôn cùng cô Nguyễn thị Ngọc-Huyền, trưởng nữ ông bà Nguyễn tấn Bộ, thuộc-viên HT Phước-An. Hôn-lễ cử-hành tại nhà thờ Ban-mê-Thuột sáng 31-8-69, do M.s. Hội-trưởng Đoàn văn Miêng cầu-nguyện và M.s. Chủ-nhiệm Trần trọng Thực hành-lễ. Cầu xin Chúa ban phước trên gia-đình mới.

M.S. NGUYỄN LĨNH

## HỘP THƠ TÒA - SOẠN

★ Rất hân-hạnh nhận được các bài sau đây. Kính xin thành-thật cảm-ơn các tác-giả:

— Chúa cho tôi và Con rắn không cần của TĐ Nguyễn văn Năm, Chương-thiện, — Dòng tâm tư (thơ) của Hoài-Thu, — Tiếng hát người công-nghĩa và Em người đầu của Linh-Cương, — Thanh niên đại hội (thơ) của Trung-Nghĩa, Người trẻ tuổi trước các vấn đề của Trần thái Sơn, — Nương Christ (thơ) của Võ văn Nhựt, — Thư gửi các em Cô-Nhi và Hãy kịp truyền-đạo Thiếu-nhi của Thất nương H.T.P, — Bài làm chứng của Ms. Nguyễn hữu Dục và của Nguyễn văn A.

☆ Kính gửi ô. Trương Minh Lý.— Chúng tôi đang nghiên-cứu ý-kiến của bạn về việc mở lại mục Đố Kinh-thánh. Cảm-ơn Bạn nhiều.

☆ Kính gửi Ms. Phạm Văn Năm.— Văn dành Bìa III cho sinh-hoạt Truyền-giáo. Nhớ gửi danh-sách Ân-nhân về cho tòa-soạn. Cảm-ơn.

☆ Kính gửi Cụ Ms. Quoc Foc Wo.— Đã nhận được Lễ thật của sự hiến dâng, — Thảo-luận đức-tin và Làm một sứ-giả Tin-lành trung-thành. Kính cảm ơn.

# TIN-TỨC HỘI-THÀNH

**THANH-KINH THẦN-HỌC VIỆN NHA-TRANG.**— Lễ Khai-giảng niên-khóa 69-70. Lễ khai-giảng đã cử-hành vào lúc 15 giờ Chúa-nhật 7-9-69 rất có ơn Chúa. Các hội-ban cùng các cơ-quan đến dự khá đông, ngồi hết ghế trong nhà thờ của Viên. Ông Mục-sư Hội-trưởng Đoàn Văn Mừng giảng cho lễ rất có ơn. Có ông Hội-trưởng Giáo-sĩ T.H. Stebbins và Cụ Mục-sư tri-sự nguyên giáo-sư Lê nguyên Anh dự. Trong 2 ngày bồi-linh 4, 5-9-69, ông MS Hội-trưởng giảng 4 bài, Cụ MS tri-sự Lê nguyên Anh giảng 2 bài và ông G. S. Hội-trưởng giảng sáng Chúa nhật 7-9-69, được Chúa ban ơn nhiều. Số học-sinh, sinh-viên dự khóa học này cộng chung là 81 nam nữ. Vì anh em lớp Nhất-niên khóa rồi, đã tạm ra hầu việc Chúa vì tình thế, cho nên khóa này không có lớp Đệ-nhi niên như thường có mỗi năm. Nếu có lớp ấy thì sĩ-số sẽ trên 100 nam nữ, là số cao hơn hết trong các năm gần đây. Kính xin các quý tôi-tớ con-cái Chúa khắp nơi, trong và ngoài nước đều cầu nguyện đặc-biệt cho. Số sinh-viên, học-sinh khóa này có khá đông đã có tú-tài và có anh em đã học Đại-Học 1, 2 năm. Bật mong các Hội-Thánh cầu-nguyện và ủng-hộ hữu-lực để công-việc nhà Chúa giữa đất nước chúng ta càng thịnh vượng mọi bề khiến Danh Chúa càng thêm tôn-vinh.— *TKTHV*

**Cảm-lạ.**— Chúng tôi chân-thành kính cảm ơn các Ban Trị-sự các Hạt, các cơ-quan và các tôi-tớ con-cái Chúa sốt sắng gửi điện văn chúc mừng lễ khai-giảng. Nhờ đó, khiến buổi lễ càng thêm phần long-trọng.— *Ban Giáo-sư.*

**HỘI HOÀN-CẦU KHẢI-TƯỢNG.**— Khóa tu-nghiệp giáo-chức Tin-lành.— Trong chương-trình giúp đỡ các giáo-viên Tin-lành có dịp tiện học-hỏi thêm trong

lãnh-vực sư-phạm để có thể dễ-dàng dẫn đưa các học-sinh đến gần Chúa, Hội Hoàn-cầu Khải-tượng đã tổ-chức 3 khóa tu-nghiệp dành cho các giáo-chức các trường Tiểu-học Tin-lành do Hội bảo-trợ tại 3 trung-tâm Saigon, Đà-nẵng và Cần-thơ từ 28-6-69 đến 23-8-69 với tổng-số khóa sinh là 700 người. Tại mỗi nơi, vấn-đề các khóa-sinh đã được dịp học-hỏi các chuyên-môn trong lãnh-vực giáo-dục. Ở mỗi trường, ngoài các giáo-viên phổ thông, còn có 1 hay 2 giáo-viên giáo-lý chuyên lo về đời sống thuộc-linh của Học-sinh bằng những bài dạy về truyện-tích Kinh-thánh, những buổi thăm-viếng gia-đình học-sinh hay những giờ sanh-hoạt ca-hát để tạo cơ-hội dắt chúng đến gần với Chúa. Khóa học kéo dài 2 tuần, mỗi ngày học 7 tiếng đồng-hồ. Mỗi sáng đều có giờ học Kinh-Thánh và cầu-nguyện. Khóa-sinh tốt-nghiệp được lãnh một chứng-chỉ do Hội cấp, có sự kiểm-nhận của Bộ Văn-Hóa Giáo-Dục. Tại 3 trung-tâm, các lễ bế-giảng đã được cử-hành rất long-trọng, với sự tham-dự của chánh-quyền Địa-phương. Tại Saigon M.S Hội trưởng Hội-Thánh Tin-lành Việt-Nam và ông Tổng Giám-Đốc Trung Tiểu-học đã đến dự và ban hiệu-thị. Hội Hoàn-cầu Khải-tượng là một tổ-chức từ-thiện và bảo-trợ thiếu-nhi trên tinh thần Cơ-đốc, hiện nay đã cộng-tác với Hội-thánh chúng ta để bảo-trợ được hơn 70 trường học Tin-lành trên toàn quốc với số học-sinh khoảng 15.000 em, phần lớn chưa biết Chúa. Theo lời MS Doug. Cozart, Giám đốc Hội, khoảng 2 năm nữa, ngành trung-học Tin-lành sẽ bành-trướng và với đà tiến-triển này 8 năm nữa Hội-thánh Tin-lành Việt-nam chúng ta sẽ có 1 viện Đại-học Tin-lành,—

*Hà-Hữu-Quang.*

## TIỂU-SỬ HỘI-THÁNH TIN-LÀNH HẢI-CHÂU

Trên 50 năm về trước, khi các giáo-sĩ tiên phong đặt chân lên đất Việt, Đà-nẵng được vinh-hạnh đón mừng các sứ-giả Tin-lành trong yên-lặng. Dù cả thế-lực của sự chết đã dùng đủ mánh-khoé để cản-ngăn, Tin-lành vẫn từ từ tiến bước. Vào đầu năm 1919 tại Hải-Châu có một nhà thờ bằng tranh để giảng Tin-lành mỗi tuần 2 tối, do Hội Truyền-giáo bảo-trợ và Cụ MS Hoàng-trọng-Thừa rồi các cụ MS Nguyễn hữu Đình, Trần xuân Phan, Đoàn văn Khánh, Ông văn Huyền và Nguyễn văn Thìn lần lượt đảm-nhiệm cho đến tháng Chạp năm 1946. Chiến-tranh Việt-Pháp bùng nổ, tin-đồ bắt-buộc khải tẩn cư, nhà thờ bị quân-đội Viên-chinh Pháp đốt. Thế là từ đó tiếng nói của Tin-lành vắng lặng tại Hải-châu.

Dù phải chịu cảnh hăm-hiu, những người kính Chúa vẫn thiết-tha cầu-nguyện và chờ-đợi.

Quả nhiên chẳng bao lâu, các tôi-tớ Chúa lần-lượt hồi-cư và lập lại cuộc thờ-phượng. Các cụ cố Giáo-sĩ J. D. Olsen, MS Ông văn Huyền, MS Phan văn Hiệu đã nhiều lần tìm cách mở lại Hội-thánh tại Hải-châu, nhưng cửa vẫn đóng, lô đất công mà Hội-thánh đã mượn của Xã Hải-châu, từ năm 1919 đến 1946 đã bị chiếm-đoạt. Mãi đến năm 1963, Giáo-sĩ Thomas Stebbins mới tìm được 1 địa-điểm, hiệp với những người kính-mến Chúa, mở một phòng sách Tin-lành trong vùng Hải-Châu. Tại đó, có tổ-chức giảng Tin-lành 2 tối mỗi tuần.

Đến Chúa-nhật 12-1-1964, Hội-thánh Hải-châu bắt đầu thành hình và sinh-hoạt như một Hội-thánh tự-trị. Một Hội-đồng thường-niên được tổ-chức và 1 Ban-Trị-sự chính-thức ra đời dưới sự

bảo-trợ của MS Lê đình Tố, chủ-tọa Hội-thánh Đà-nẵng. MS Lê đình Tố giảng cho Hải-châu mỗi tháng 1 lần sáng Chúa-nhật còn các Chúa-nhật khác Ban-Trị-sự phải tự lo liệu hoặc mời các giáo-sĩ, MS hoặc Truyền-đạo khác. Với non 20 gia-đình, Hội-thánh Hải-châu, phần nhiều là nghèo, đã cậy ơn Chúa bước đi bởi đức-tin.

Đến tháng 8 năm 64, Hội-thánh hân-hoan đón mừng ông bà Truyền-đạo Nguyễn hoài Đức, là vị chủ tọa đầu-tiên của Hội-thánh. Từ đó HT xúc-tiến mạnh trong mọi sanh-hoạt, tổ-chức Trường Chúa-Nhật, Ban Thanh-niên và Ban Chứng-đạo v.v...

Vi nhu cầu của HT, các con-cái Chúa, nhờ sự tiếp-trợ của Đức Chúa Trời thành-tin, mua được 1 ngôi nhà tọa-lạc trên 1 lô đất công, diện-tích 819 mét vuông tạm dùng làm nơi nhóm thờ-phượng Chúa.

Từ 28-9-65 đến 15-6-67. Hội-thánh Hải-châu lại cậy ơn Chúa xây được 1 trường Tiểu-học, — vừa làm Trường Chúa-nhật 2 tầng 6 phòng, tốn phí hết 1 triệu 200 ngàn đồng và lễ Khai-giảng đầu-tiên đã được tổ-chức vào ngày 3-7-67.

Sau đó, HT lại tập-trung nỗ-lực vào công-tác xây-cất nhà thờ, vì phòng họp tạm rất nhỏ hẹp. Công-tác khởi bành vào tháng 7-1968 và hoàn-tất để làm lễ cung-hiến và Khánh-thành vào ngày 4-5-69. Tốn-phí lối 2.200.000 đồng.

Chúng tôi kính đăng tiểu-sử của chi-hội Hải-châu không ngoài ý muốn dâng lời chúc tạ Đức Chúa Trời hằng hữu là Đấng đã, đang và sẽ còn hướng-dẫn HT của Ngài trải các thời-đại cách rất diệu-kỳ. — *Ban Trị-sự Chi-hội Hải-châu.*

**SAIGON.** — *Lớp Thành Kinh Tiểu học Địa-hạt miền Đông Nam Phần.* — Địa hạt Miền Đông Nam-phần đã tổ chức một lớp Thành Kinh Tiểu học tại Cơ-sở giáo-dục Hội-thánh Saigon từ 4 đến 30-8-69. Vì không có phương-tiện tổ-chức nội-trú, khóa học này đã áp-dụng học-chế ngoại-trú miễn phí. Mỗi ngày học 1 buổi, nhưng ngày nào cũng có giờ giảng, làm chứng

ơn-phước và cầu-nguyện. Số khóa-sinh tham dự là 35 người, phần đông ở vùng Saigon, Chợ-lớn, Gia-định. Cuối khóa học, có tổ-chức lễ phát chứng-chỉ và phần thưởng. Các Khóa sinh đều học-tập rất chuyên-cần và phụ-huynh có thể theo dõi sự học của con em nhờ phiếu-điểm, Ban Văn phòng liên-lạc với gia-đình các khóa sinh. — *TKNS*

## KỶ-NIỆM ĐỆ TỬ CHU NIÊN TRUYỀN-GIÁO GIỮA NGƯỜI M' NÔNG QUẢNG-ĐỨC



Kính thưa Quý Tôi-tớ Con-cái của Chúa !  
Sau hai năm học hỏi lời Chúa tại Thánh-Kinh Thần-Học Viện, Chúng tôi được Chúa cho phép tập sự hầu việc Chúa tại Hội-Thánh Nghĩa-hưng, Quảng-Ngãi, thuộc Địa-hạt Bắc Trung-phần, và được dịp tiện kiêm lo một hội Nhánh tại Minh-Long cách xa Nghĩa-hưng độ 25 km đường rừng núi. Tại Minh-Long đây chúng tôi được tiếp xúc nhiều với người Thượng thuộc Chi-Phái H' RÊ, chúng tôi đã mục-kích

nơi ăn, chốn ở, cách sống của họ thật đáng thương; cả thuộc-linh lẫn thuộc thê đã bị ma quỷ bóc-lột họ. Sự sợ hãi các vị thần làm đau, làm chết, làm hư hại mùa màng là một mối đe-dọa lớn nhất của họ. Biết thế, lòng chúng tôi cảm động và có một gánh nặng về Truyền-giáo, chúng tôi đã nhiều lần hứa-nguyện nếu đẹp ý Chúa, chúng tôi sẽ vui sống giữa họ để gieo rắc Tin-Lành tình thương của Chúa cho họ. Hai năm tập sự đã mãn, chúng tôi được gọi về trường để học năm Tốt-nghiệp, dầu vậy, những hình ảnh người H'RÊ vẫn đè nặng trên chúng tôi cầu-nguyện khẩn thiết cho họ với ý định xin Chúa cho chúng tôi được gặp lại Người H'Rê. Gần suốt niên học, khái-tượng Truyền-giáo lại rõ ràng hơn, chúng tôi viết đơn bày tỏ ý-nguyện dâng mình truyền-giáo cho đồng-bào Thượng. Nhưng ý-dịnh và đường của Đức Chúa Trời lại khác hơn đường lối và ý định của chúng tôi; Ngài đã dự bị cho chúng tôi một nơi, một chi-phái khác. Ngày 7 tháng 7 năm 1965 chúng tôi nhận được sự-vụ-lệnh đến Truyền-Giáo cho đồng bào người M'NÔNG thuộc tỉnh Quảng-đức, vì cuộc chiến nên phương tiện khó khăn mãi đến ngày 23 tháng 8 năm 1965, chúng tôi mới được đặt chân đến vùng người M' Nông tỉnh Quảng-đức, đây là một tỉnh nhỏ bé và mới khai-sanh vào năm 1959, một tỉnh nghèo nàn, một tỉnh đứng nhảm hạng thứ 48 trong toàn quốc, mà dân số hai phần ba là người M'Nông, đây là vùng đất đỏ, đây là vùng ba biên giới, đây là nơi mà bốn mùa không tránh khỏi 2 chữ B "nắng bụi, mưa bùn" cuộc chiến càng căng thẳng hơn, tỉnh Quảng-đức hình như bị cô-lập, giao-thông bị gián-đạo, phương tiện hiếm hoi, vật giá đắt đỏ. Nhưng cảm tạ Đức Chúa Trời của giảng Tin-Lành cho người M' Nông bắt đầu mở rộng, Ngài đã giúp đỡ chúng tôi, nên dầu những trận đánh khốc liệt liên tiếp diễn ra, hai lần chúng tôi thoát chết bởi đôi bên giao-tranh, hai lần thoát chết bởi đạn AK 47 và B40 bắn vào tư-thất, cơ-sở bị đạn pháo-kích làm hư hại đến nay vẫn còn ngổn ngang nhưng chúng tôi không ngã lòng, không nản chí, đã và đang chiến đấu để làm xong lời hứa nguyện.

Bốn năm trôi qua, Đức Chúa Trời đã làm việc kỳ diệu nên giữa người M'Nông đã có 5 Hội-Thánh (kể cả 1 Hội người Mạ) được thành lập, đã có Chủ-tọa, Ban Trị-sự riêng của họ. Đã có Trường Kinh-Thánh, đã dạy lời Chúa cho các Tín-đồ trong khu-vực, số Tín-đồ đã lên đến 2.000 người (kể cả nam phụ lão ấu).

Công việc Chúa đang tiến, ma quỷ đang tấn công, chúng tôi đang cần nhiều ân-tử, quyền-năng của Chúa để hầu việc Ngài.

Vậy Kính xin quý Ông bà anh chị em lấy lòng yêu thương nhớ cầu-nguyện cho chúng tôi với, để chúng tôi có thể gánh vác chức-vụ lớn và khó mà Chúa giao phó cho chúng tôi giữa người M' Nông và nhất là có thể đều bước theo Chương-trình Truyền-đạo sâu-rộng mà Hội-Thánh chung đang phát động.

Xin Chân-thành cảm tạ !

Truyền-giáo HỒ-HIỆU-HẠ  
Quảng-đức, Ngày 23 tháng 8 năm 1969.



*Lớp Thánh-kinh mùa Hè tại Biên-hòa, 8-22/6/69 với 59 khóa-sinh.*



*Lớp Thánh-kinh Tiểu-học tại Vĩnh-long, 5-20/8/69 với 122 khóa-sinh.*



*Lớp Thánh-kinh Tiểu-học tại Đà-nẵng, 20/6 đến 20/7/69 với 120 khóa-sinh.*